

PHONG-HOÀ

16
TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7
XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

Mùa cưới xin

TẬP TỤC

Tập tục có khi đưa ta lùi tới tận đời thái-cổ.

Người trước làm một việc vì một lẽ bắt buộc phải làm. Người sau cứ thế làm theo. Rồi đến thời chúng ta, chúng ta cũng cứ thế làm theo, tuy sự làm theo của chúng ta không còn có nghĩa lý gì nữa.

Tôi có hỏi một bà: « Tại sao khi gả con gái, ta cứ phải chia trầu cau, bánh giầy, bánh trưng cho họ hàng? » Bà ta trả lời: « Nào tôi biết. Ông cha ta làm như thế thì ta cũng phải làm như thế, chứ còn biết tại sao? »

Một bà khác đáp lại một câu đã có lý hơn: « Truyền 1 chẳng chia trầu, chia bánh thì trong họ ai biết nhà mình có việc vui mừng? »

Thì ra quả cau, lá trầu, tám bánh chỉ là những vật dùng để báo tin mừng cũng như cái thiệp báo tin ngày nay vậy.

Mà chính thế.

Đời xưa, đời Hùng-vương chẳng hạn, ta đã làm gì có chữ mà biết gửi thư, gửi thiệp cho họ hàng thân thích. Bất đắc-dĩ, ta phải dùng đến những thực phẩm vừa để báo tin vừa để biếu chút quà ngon lành. Cái nghĩa biếu quà là nghĩa phụ, chứ nghĩa chính của mấy thứ thực phẩm kia chỉ là để thay lời báo tin mừng. Thoảng thấy chiếc bánh gói lá xanh buộc lại đó là ta biết một người con gái trong họ sắp về nhà chồng rồi.

Song cái nghĩa phụ ấy thế mà cần, cần để lưu truyền mãi mãi về hậu thế. Cái tục chia trầu cau, bánh trái sở dĩ còn lại đến đời nay là vì trầu bánh là những thực dụng được, là những vật có ích. Vì thử ông cha ta ngày xưa không chia bánh, mà lại dùng viên đất, viên sỏi buộc lại đó để báo tin mừng thì chắc là cái tục ấy đã cùng với tục thất nùl giấy, mà bị bỏ từ lâu rồi.

Nói rằng bây giờ vay mượn đã có giấy bút để ghi số nợ liên hơn,

nên cái lối viết « văn tự thất nùl » đã-mất tất không có lý nào lại còn dùng nữa, thì tôi cũng có thể cãi lại rằng: « bây giờ có giấy bút dùng để báo tin cho họ hàng tiên hơn, sao còn dùng cái lối báo tin tối cổ của đời Hùng, vừa phiền phức vừa phí tổn? »

Không rõ ở các nước Âu-châu, ngày xưa chưa có chữ, chưa biết dùng giấy thông-tri (faire-part), người ta có báo tin mừng bằng các thứ thực phẩm không? Nếu có, thì tất họ phải dùng đến sữa bò, pho mát, xúc-xích, dăm bông. Vậy ta cứ lường-lượng bà bà lược De Noailles theo cổ tục như tũ, gửi biếu mỗi người trong họ một miếng pho mát hay một thỏi xúc-xích để báo tin gả con gái thì ta hẳn phải tức cười vỡ bụng.

Sự đó không thể có được, cho dầu các cụ Gô-loa ngày xưa coi đó là một sự thường, cũng như các cụ đời Hùng-vương ở nước ta lấy sự biếu bánh, chia trầu là có lý. Là vì ở các nước văn-minh, người ta phải

cải-lương tập quán cho hợp đời văn-minh.

Ở nước ta cũng đã có nhiều bà thành-thị biết cải-lương cái tập tục chia bánh rồi. Là đem các thực phẩm khác, các thứ « thực phẩm văn-minh » thay vào các thứ thực phẩm... hủ lậu.

Vừa rồi có bà bách nhà trai phải dẫn cưới 200 chai sâm-banh, lấy cớ rằng người trong họ nhà bà văn-minh, không ưa dùng bánh trưng nữa, mà chỉ biết uống sâm-banh thôi.

Cho hay cái văn-minh của các bà cũng có khác văn-minh tây phương. Mà cái « tập tục cải-lương » của các bà cũng có cao hơn, cao giá hơn cái tập tục đề y nguyên của các cụ ta lưu-truyền lại.

Rồi các bà còn văn-minh hơn nữa. Và đến khi các bà đòi chia cho mỗi người trong họ một lạng vàng thì lúc đó cái tập tục bánh giầy, bánh trưng đã cải-lương một cách tuyệt đích... tuyệt đích về phương diện văn-minh riêng của các bà.

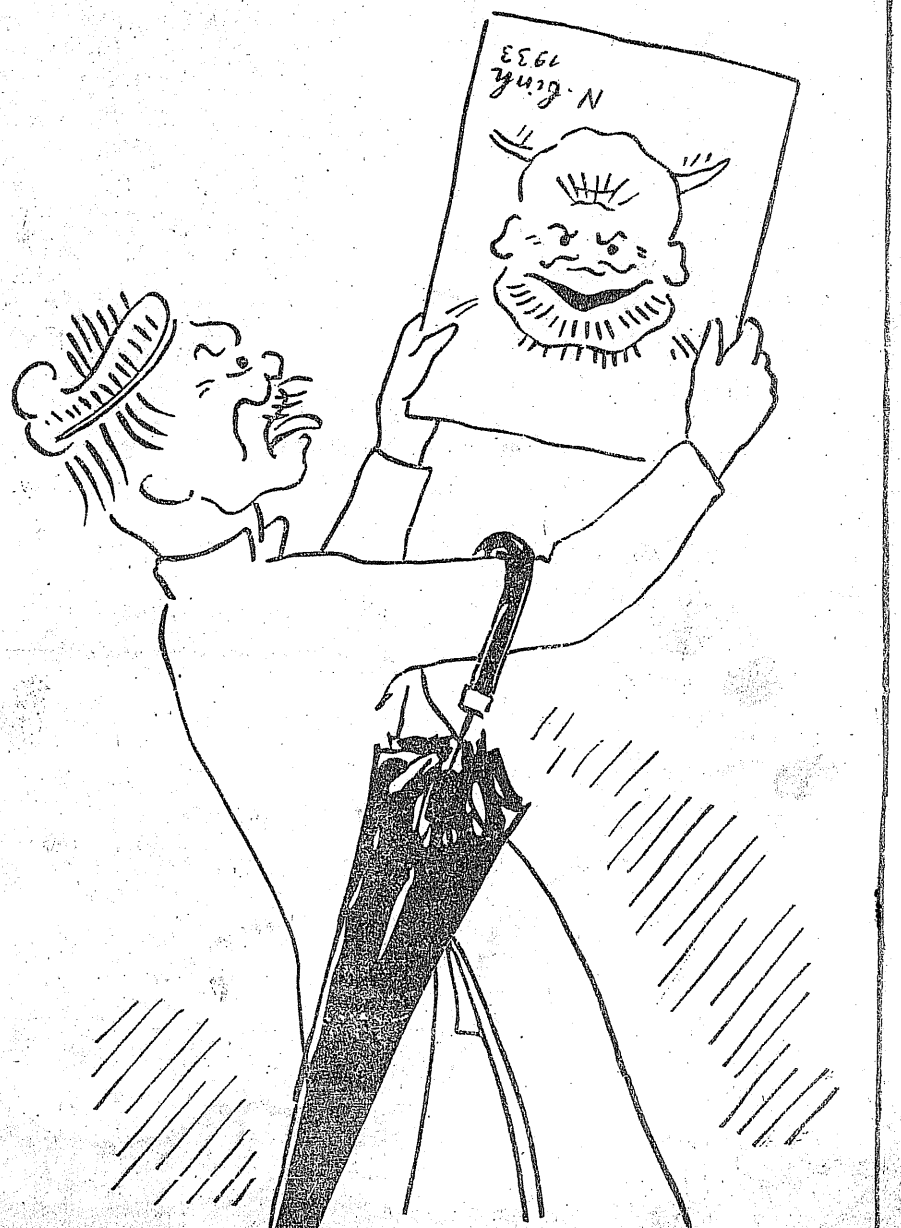
NHỊ-LINH

T. L. T. 4

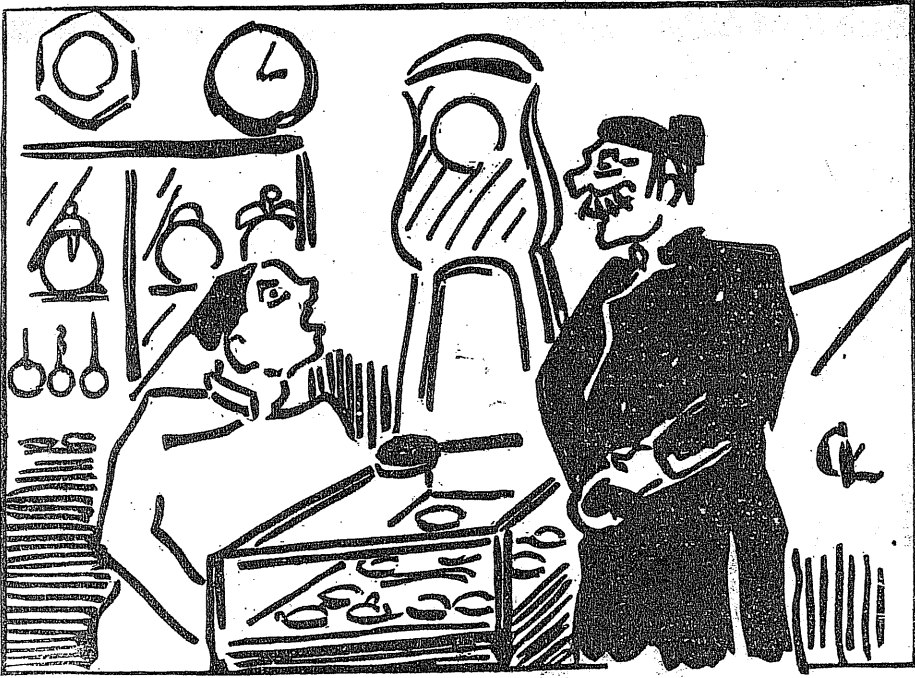
MỘT SỰ LẠ



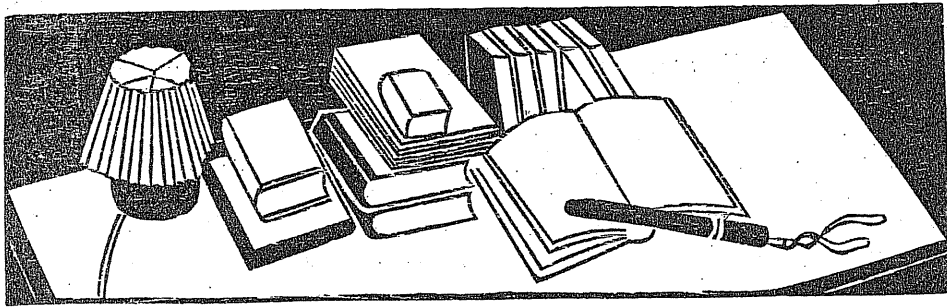
H
K
B



Thi L.T. 1



— Đồng hồ ông hỏng mà ông chỉ đem quả lắc lại thì chưa làm sao được?
 Lý Toét — Không, đồng hồ không việc gì, chỉ có quả lắc đứng lại thôi!



NĂM 1933 DỊCH BILLARD

Trong P. H. số 55, ông Việt-sinh có kể lại những cái dịch của xã-hội Việt-Nam ta trong mấy năm gần đây: náo dịch to-nít, dịch bàn-ma, dịch y-ô y-ô, dịch... làm báo, nhưng không biết những cái dịch ấy có quan-ôn làm việc vào đấy không? Nhưng nếu không có, thì còn gì là quốc-hồn, quốc-tủy nữa! Trong năm nay (1933) nếu ông Việt-Sinh và tất cả chúng ta chịu khó trông róng ra sẽ thấy cái dịch... Billard.

Billard? Một môn chơi rất thanh-nhĩa của người Âu-châu, có tính cách thể-thao, luyện cho đôi con mắt được tinh tường và bộ cánh cho thêm khỏe mạnh, họ chỉ để giải-trí trong những lúc trà dư tửu hậu.

Môn chơi ấy nhập tịch vào nước ta hồi nào chẳng biết, nhưng nó mới thành « một bệnh dịch » độ hai, ba tháng nay; mà hiện nay, nó đã thành một trò chơi « bóc áo » của người mình!

Ta cứ chịu khó đề ý đến mà xem, từ thằng oắt-con đi bán nước với cho đến các ông « to kếp xù » cũng đều mắc phải bệnh dịch ấy cả rồi.

Các ông « to đầu » muốn « bóc áo » của nhau bằng lối chơi ấy ư? Thì các ông rủ nhau vào các tiệm cao-lâu — tiệm nào cũng có — bỏ « hồ » cho họ (tức là tiền thuê bàn) rồi tha hồ mà sát phạt nhau. Nếu tôi chẳng nhầm thì sau cuộc chơi ấy, có ông mất đến mấy chục đồng!

Các ông « oe-con » muốn chơi ư? Thì các ông cũng lên hàng Đoàn thuê thợ mộc làm cho các ông một cái bàn theo kiểu mẫu cũng như thế, mất độ vài hào, rồi các ông đem về cũng sát phạt nhau! Chỉ khác có chỗ là các ông giàu thì « bóc » của nhau nhiều, mà các ông nghèo thì « bóc » của nhau ít.

Môn chơi Billard nó nhập tịch vào xã-bội mình thì hay cho các đồ đệ của bà chúa « đồ bác » là thế đấy!

Người phương tây họ chơi... chơi Billard để giải trí. Còn mình... mình chơi Billard để... bóc lột lẫn nhau.

Cho hay đông-tây khác nhau ở chỗ đó!

Nam-Sinh
 N. X. Hy.

tủ' nhỏ...



HỒN BƯỚM MƠ TIÊN đã ra

Có bán tại các hiệu sách khắp ba kỳ.

Giá 0\$40

Văn hay, vẽ khéo, in đẹp,
 Một quyển sách quý.

Câu truyện nước mắt.

LÝ TOÉT — Ông đi đâu về khuya thế ông?

BA ÉCH — Tôi đi nghe diễn thuyết về nước mắt, cụ ạ.

LÝ TOÉT — Diễn thuyết về nước mắt! Hẳn là ông nào thích nước mắt tán tụng chứ gì. Cũng như cái ông Tú Nạc, Tú Mỡ nào làm bài về « Tỉu đức tụng », con bé Tẹo nhà tôi nó đọc cho tôi nghe tháng trước...

BA ÉCH — Không phải, cụ ạ. Đây là một ông tây buôn chai, không ăn nước mắt bao giờ.

LÝ TOÉT — Thế thì việc quái gì đến ông ấy mà ông ấy hoài hơi...

BA ÉCH — Chả hoài hơi tí nào, cụ nghe xem. Ông ấy còn mười triệu vỏ chai bỏ xỏ, tìm người mua. Nếu nước mắt bắt đứng chai cả, có phải ông ấy lợi không?

LÝ TOÉT — À ra thế!

BA ÉCH — Ông ta nói năng hoạt bát lắm, diễn thuyết luôn hai giờ đồng hồ, đầu ra đầy cả. Rút cục, ông nói nếu nhà nước bắt nước mắt đóng thành chai, lấy nút « tắc-tì » của ông đóng lại thì không tài nào nước mắt còn pha phách được nữa.

LÝ TOÉT — Ông nói cái gì tắc-tì, tôi không hiểu.

BA ÉCH — Đó là một thứ nút riêng của ông ta chế ra, không mở ra được mà pha thêm chất khác vào nước mắt nữa. Chắc cụ biết chứ gì, nước mắt cốt tử là đậm chất...

LÝ TOÉT (gãi đầu) — Đậm chất! Tôi vẫn tưởng là cá muối!

BA ÉCH — Đậm chất là một chất ở trong nước mắt. Ngoài Bắc ta, lệ bắt mỗi « lít » phải có ít là ba « gam » đậm

chất, còn ở trong Nam phải có ít ra là mười một « gam ». Nhưng khách họ pha thêm nước muối, nước đường vào, họ bán rẻ, nhưng nước mắt không mấy khi tới ba phần nghìn đậm chất.

LÝ TOÉT — Cái đó cần gì! Tôi ăn nước mắt chứ tôi có ăn đậm chất đâu! Nếu pha thì tôi ném, tôi mua rẻ, càng đỡ tốn tiền. Nước mắt pha có hại không?

BA ÉCH — Không, cụ ạ.

LÝ TOÉT — Thế thì việc gì phải bắt phải có mấy phần đậm chất trong nước mắt.

BA ÉCH — Cụ lý lý luận nhĩ! Cái đó tôi cũng không biết, mà cũng chẳng ai biết. Nhưng cụ nên biết nước mắt có nhiều đậm chất là nước mắt ngon, tuy đắt tiền...

LÝ TOÉT — Nếu thế ông cho ít đậm chất cũng được!

BA ÉCH — ...Như nước mắt Phan-thiết, Năm ô, là nước mắt tốt, tốt hơn nước mắt Nghệ nhiều...

LÝ TOÉT — Nhưng tôi ăn nước mắt Nghệ vẫn ngon hơn.

BA ÉCH — Thế thì cụ cứ mua nước mắt Nghệ. Nhưng đây là ý kiến tôi. Còn ông ta khác, ông ta bảo nước mắt pha phách nhiều, mà chỉ có một cách trừ cái tệ ấy, là đóng chai nút tắc-tì của ông. Thật là tiện... tiện cho ông ta, nhưng không tiện cho cụ. Vì cụ mua nước mắt, cụ mua cả chai, đắt hơn một chút.

LÝ TOÉT — Thế thì tôi ăn tương vậy.

BA ÉCH — Thì cụ mất thêm mỗi lần một, hai xu, tôi cũng vậy, mà ông tây kia bán được mười triệu chai, chẳng là việc làm phúc lớn ư?

LÝ TOÉT — Thôi mà! phúc với đức gì! Ai phúc cho tôi?

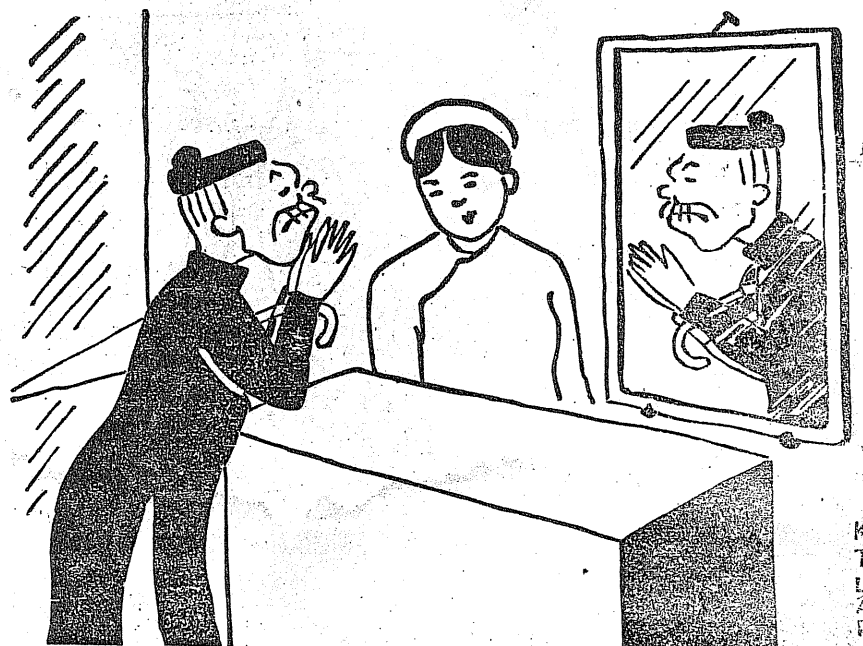
BA ÉCH — Ta cũng bàn xương thế, chứ đóng chai nút tắc-tì hay không đóng chai, quyền ở đầu mình! Tôi chỉ buồn cười một cái, là ông ta lúc nào cũng ăn cần đến vệ-sinh, sức khỏe của người Annam, ăn cần đến nước mắt... mà chính ông không ăn đến bao giờ. Mà ông ta cũng không biết nó là gì nữa. Ông ta nhằm đến nỗi cho nước mắt là đồ ăn...

LÝ TOÉT — Ấy, tôi vẫn rưới cơm ăn đấy, ông ạ.

BA ÉCH — Thừa cụ, không có nước mắt có ăn được không?

LÝ TOÉT — Sao không ăn được? Đã có tương, có nước cáy, cần gì!

Thi L.T. 3



Lý Toét — Lạy ông ạ... Lạy ông ạ!

Sữa

NESTLÉ

Hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ con

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v...

Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN



...đến lớn

BA ÉCH -- Ấy thế! Nước mắm chỉ là một gia-vị. Ông tây nọ không biết, lại cứ cãi là đồ ăn: Nhất là ông ta lại bảo người ta không ăn nước mắm, hay ăn nước mắm ít đậm chất thì sinh ra bệnh phù chân, mới lạ chứ!

LÝ TOÉT -- Biệt đâu, tôi lo lắm, ông ạ. U cháu ở nhà, nó chỉ ăn tương. Tuy bây giờ u cháu đã nhiều tuổi không thấy phù chân, nhưng lỡ bệnh nó phát chậm thì sao?

BA ÉCH -- Không lo, cụ ạ! Bệnh phù chân, người Bắc vào Nam hay mắc, mà chính trong Nam, nước mắm có nhiều đậm chất hơn nước mắm ngoài này.

LÝ TOÉT -- Ô hay! Nếu vậy thì phù chân tại ăn nước mắm có nhiều đậm chất à?

BA ÉCH -- Cái đó còn đề tôi hỏi lại diễn giả.

TỨ-LY

Ông Thy-nam

Nghe đến tên «Thy-nam» với lực tự-diễn xem chữ «Thy» ấy là nghĩa gì, là chữ nước nào, mà tìm mãi không ra. Vì thế, nên tôi ngờ-ngợ tự hỏi: ông Thy-nam có phải là người Annam không? Lấy chữ «nam» mà xét, thì ông là người Annam, xong lấy chữ «Thy» mà suy, thì ông có lẽ là người Hy-lạp. Có lẽ ông là người nước cổ Hy-lạp thì phải hơn.

Ấy thế mà ông là người Annam mà lại là một ông nghị-viên dân-biểu ở thành-phố Haiphong mới lạ cho chứ!

Nghị-viên dân-biểu! Nhớ lại buổi họp thường-niên của nghị-viên, nào có ai là Thy-nam đứng lên bàn về việc gì?

Thì đã có ông Thy-nam giả lời hộ, như ông đã giả nhờ ông Mai-linh đến phỏng-vấn ông.

— Moi! (xin đừng đọc là moi, vì nó chính là moi) — Tôi nghĩ, tôi cũng chưa làm được việc gì có ích cả!

Ông Thy-nam khiêm-tốn thật. Ừ, có thể mới đáng làm một ông nghị-viên chứ! Đời nhà ai, một ông nghị-viên dân-biểu lại đi làm việc có ích chon người!

Tuy vậy, ông cũng đã làm được hai việc to-tát: một là gửi một lá đơn cho quan Đốc-ly Haiphong nói về việc thể, hai là gửi một bức thư cho ông nghị trưởng phản-nản về việc ông Cầm lại gọi ông ra sở mà lĩnh giấy đi họp hội-đồng, chứ không cho đem đến nhà như trước.

Thực là hai công-cuộc vi-đại, phi bậc vỹ-nhân (xin đừng hiểu vỹ là đuôi) thì không sao làm được.

Ấy thế, mà ông Thy-nam lại nhún mình nói là việc nhỏ-mọn. Ông Thy-nam khiêm-tốn thật!



PHỤ-TRƯỞNG PHONG-HÓA

sẽ ra cùng với

Số 8 Décembre

Biểu không các bạn mua dài hạn

Bán lẻ: 8 xu một tập

Trường Thê-dục

Chắc ai cũng còn nhớ đến sân quần phụ-nữ mà chị em đòi cho được rồi bỏ vắng. Sân quần ấy, chính trường thê-dục (EDEP) đã lập ra cho chị em.

Gần đây nghe tin rằng trường có nhiều điều rắc-rối xảy ra. Ông Nguyễn Lễ, giám-đốc ban quản-trị, ban điện-kinh, đều xin từ chức cả.

Vì lẽ gì? Có người bảo vì lòng công-phần của hội-viên trường ấy đối với một người sáng-lập, ông bố Nguyễn-qui-Toàn.

Ngọ-báo đăng tin rằng:

«Trường thê-dục lập năm 1919. Ba năm sau, ông Nguyễn-qui-Toàn quảng trả cái cặp giáo-sư trường Báo-hộ mà rong-ruổi trên chánh đồ. Thời thế đưa ông lên rồi lại tự ông đưa ông lên. Trong 10 năm trời, ông vùn-vụt nhẩy qua mấy bậc thang si-hoạn cho lên đến chức Bộ-chánh thì một người — cũng là chân sáng-lập như ông — kỳ-khu vùn-bón cho trường thê-dục Hanoi...»

Trong thời-gian ấy, ông Nguyễn-qui-Toàn đối với trường thê-dục như thế nào? Chúng tôi dám chắc ông đối với nó cũng không lưu-luyến gì hơn cái nghề ông dạy học nghèo-nản mà ông ruộng bỏ...»

Rồi bỗng-nhiên, ông ân-cần đến nhà trường cử ông Đào-si-Chu làm giám-đốc chuyên-môn, không ai bằng lòng cả, ông vẫn cứ.

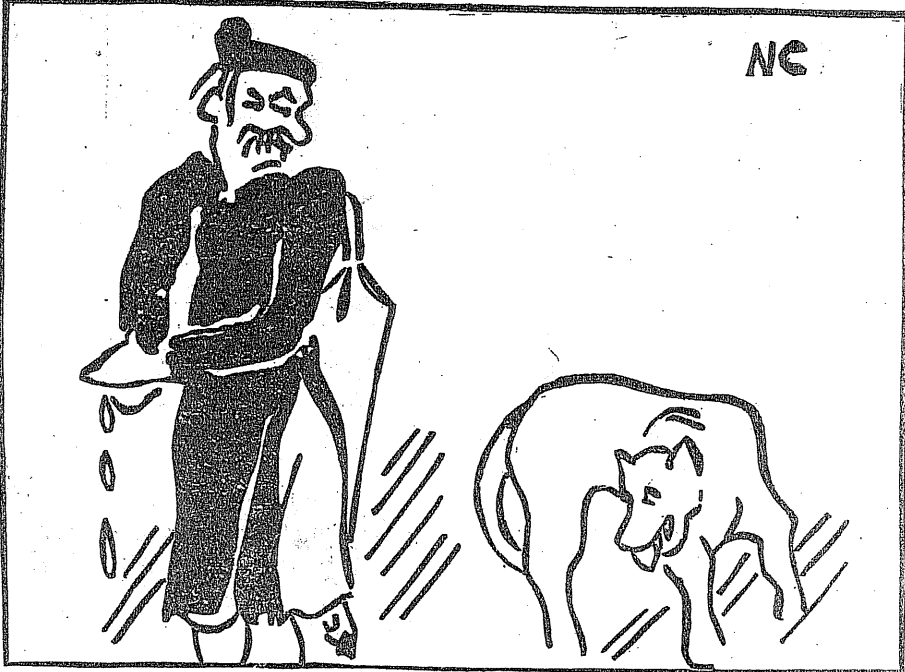
Vì thế, nên có sự từ chức kia. Vì ai cũng cho rằng ông Toàn coi trường như của riêng ông, ông chỉ nghĩ đến lợi cho ông. Còn ông, ông lại nói là vì lòng muốn làm ích cho trường, đầu ông có phá nhà trường đi nữa, vẫn là ích cho nhà trường!

TỨ-LY

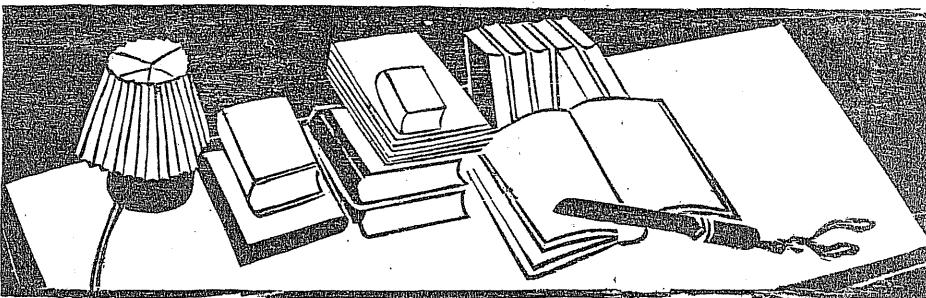
Cùng Nhật-Tân.

Văn hài hước ai dùng cũng được. Nhưng văn «chửi» chúng tôi xin chịu thua bọn ông Gậy-Gộc vì về môn «chửi» các ông tài lắm, tiếng-tầm đã lẫy-lừng trong làng báo độ nào. Vậy từ nay, xin miễn nói đến các ông. P. H.

Thi L.T. 2



— Ồ, cũng may mà nó dấp vào chân, chứ nó mà cắn phải cái quần mới thì rầy rà to!



THƠ MỚI

LỜI THAN THỜ CỦA NÀNG MỸ-THUẬT TẶNG NGUYỄN-ĐỖ-C...

(Bài này làm để gửi cho một người bạn yêu mỹ-thuật, sao lãng mỹ-thuật mà đi học thitú-tài).

Em đứng em buồn cạnh khóm lau,
Khóm lau than trước gió đêm thâu,
Gió thâu khốc với trăng thâu lạnh,
— Ai biết tình-quân em ở đâu?

Than ôi! Mới được mấy thu nay,
Gặp-gỡ tình-quân giữa cảnh này
Là chôn em quen cười với gió,
Với trăng, với nước, với mây bay...

Họa-sĩ qua chơi lúc bấy giờ,
Lòng em phơ-phới trí ngây thơ:
Em xinh, em đẹp mà không biết,
Không biết vì em ai ngăn-ngờ.

Lân-la người khách lạ nên quen,
Rồi ngón tay tình chấp mối duyên.
Cái thuở ban đầu lưu-luyến ấy
Ngàn năm chưa dễ đã ai quên.

Em thấy chàng yêu mới nhớ ra
Tên em là Đẹp, bạn em là
Bao nhiêu cảnh-tượng muôn hình sắc:
Ánh sáng, non sông, mây, cỏ, hoa...

Em càng trang-diễm để thêm xinh,
Và để mẫu tươi của ái-tình

Điêm khắp bầu trời thêm vẻ đẹp:
Hồ kia thêm biếc, núi thêm xanh.

Hay đâu cơn gió lạ đầu đầu
Thổi lại cho em những mối sầu:
Bạc ngọc thừa về, em khắc-khoái,
Cười, nhưng phảng-phất vẫn lo âu.

Rồi bỗng ngày kia em mới hay
Tình-quân em đã chán nơi đây.
Chàng đi theo rồi trở duyên khác,
— Hỡi mộng lòng ơi! ôi bóng mấy!

Nay biết cùng ai ngổ nổi niềm,
Tình-quân không dám ở cùng em;
Yêu nhau đan-khổ còn yêu mãi,
Chàng hám vinh-hoa mãi-miệt tìm.

Như nàng Ngọc-nữ ở thiên-thai,
Tiếc mãi chàng Lưu vẫn luyện đời,
Em đứng bên trường ân-ái cũ,
Rồi em than thở, bạn tình ơi!

Rồi ánh trăng kia, với gió thâu,
Vội gương hồ lạnh, với ngàn lau,
Vội bao cảnh đẹp vui khi trước,
Ủ-rủ vì em nặng khối sầu.

THÊ-LƯ

THUỐC LẬU GIA TRUYỀN

Đau dạ-dầy thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khấp huyết

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhãn con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khấp lo về đường sinh-dục, mới mắc ra mủ nhiều, buốt tức đau-đớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0\$60. Còn người đã thành kinh niên, đi tiểu vẫn đục, có chất như tơ chuối, hay sáng ra còn tí mủ (chroniques, filaments, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, củ đinh thiên pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1\$30 một ve. Đau dạ-dầy (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngấm ngấm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá 0\$40 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhận được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khấp huyết kiến hiệu như thần.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG
81 — Route de Huế — HANOI

Đại-ly: Haiphong 130 Rue Paul Doumer; — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hóa 32 Grand' Rue — Tourane Quang cư Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1er — Cholón Đôn huân đường R. Cây mai 235 — Bạc-liêu maison Dược yên — Socrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quân

<https://tieuun.hopto.org>

TỰ LỰC

VĂN ĐOÀN

VÀNG VÀ MÁU

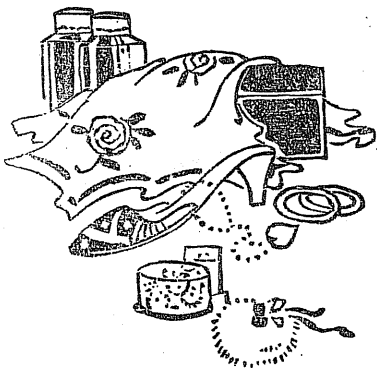
Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người Annam nghĩ chưa từng được truyện nào ghê sợ hơn. Có 20 tranh vẽ của T.B.-Lộc, sinh-viên trường Cao-đẳng Mỹ-thuật.

ANH PHẢI SỐNG

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa chữa lại, của Khái-Hưng và Báo-Sơn).
Tranh vẽ của Đóa-Sơn.



BAO GIỜ CÔ ĐI LẤY CHỒNG...



Mưa thu, gió bắc lạnh-lùng,
Ai qua phố ấy nhận cùng các cô:
Nhà anh công việc hồ-dồ,
Đường kim, mũi chỉ, biết nhờ cậy ai?
Áo anh nháy cần sòn vai,
Nhờ em mạng giúp, chớ nài quản công.
Công kia ghi để bên lòng,
Đến khi lấy chồng, anh sẽ trả ơn.
Giúp em một tấm khăn « san »
Áo mùi vải bộ đồ hàng « bom-bay ».
Giúp đôi quần trắng nhiều tây,
Cái ô cán bạc, đôi giày gót kiêu.
Giúp em đôi chiếu cặp điều,
Hôm da khóa chạm, nhiều điều phủ trên.
Giúp em đôi gối « đăng-tên »,
Màn the trứng sáo, chăn mền gấm
nhung.
Hoa đầm anh sắm đôi bông,
Giấy tím đeo cổ, xuyên vòng đeo tay.
Giúp em bốn con lợn quay,
Hai trăm bánh kếp, chớ để rượu mai.
Giúp em nghìn rươi cau tươi,
Thêm một yến mứt với mười cân chè
« Ô-tô » giúp đủ mười xe,
Đề em « vầy » với bạn bè chị em.
Tiền cưới giúp ngũ bách nguyên,
Thêm rằm đồng lẻ làm tiền nộp cheo,
Dù anh lương ít, nhà nghèo,
Một lời đã hứa, cũng liều vì em.

Không có, anh vay tây đen
Kéo cây trả nợ bách niên cũng đành.

TÚ-MỠ

CẢM ƠN ANH TÚ-MỠ (1)

Xin cảm ơn anh Tú-Mỡ

Đã hết lòng nói gỡ tội cho nhau.

Nào tôi có chơi bời hát xướng gì đâu.

Chỗ bè bạn chơi lâu, anh hẳn biết,

Mẹ dĩ nó tình người cay nghiệt,

Đã bao phen giấy diết chồng con,

Những đắng cay như ngấm phải bờ
hòn.

Mình đã chịu, họ còn dạy với nghiệt,

Ai chả muốn trong gia-đình êm tiếng,

Nhưng khổn con nỡm già lại cả miệng
nói chua,

Nên, lắm khi ba hoa chén rượu, say
sưa.

Tôi cũng phải quát tháo bừa cho nó sợ.

Ai không biết tưởng là ruồng-rẫy vợ,

Nhưng thật tình, tôi có nỡ thế đâu.

Anh xem, chiếc kim vàng ai nỡ uốn
câu,

Nếu nó không sắc lảo thời tôi đâu
mãng mỗ.

Như chiều hôm nọ, mình vừa bước
chân ra khỏi ngõ,

Nó lấy ngay con chó nói xa

Rằng: « mày không ở giữ nhà.

« Chỉ đi mò-mẫm la-cà xuất đêm »,

Vợ con thế, anh xem ai nhin nời,

Mà nói ra, nó giỏi, nó giản,

Có khi nó túm áo, lôi khăn,

Tôi cũng phải cắn răng mà chịu vậy.

Anh xem cảnh gia-đình tôi đấy,

Vợ con anh, tôi thấy mà thêm:

Thật là đề-huê trong ấm ngoài êm,

Mà đường vợ lẽ con thêm anh cũng
có (2).

Thế mới biết chỉ mình tôi là khổ.

Riêng có anh, tôi tỏ nỗi lòng,

Anh ơi, anh có thấu không?

ÂM-TÔN

Phố hàng Thiếc — Hanoi

(1) Hôm nọ, bà Âm-Tôn có hỏi Tú-Mỡ xem
đức ông chồng có chơi bời không, Tú-Mỡ hết
sức bênh vực, nên ông Âm-Tôn gửi nhờ cảm
ơn.

(2) Cả Mốc Nam-định và Mụ-Béo Saigon.

CHÊ HAY KHEN

Nhiều bạn đọc báo Khoa-Học
gặp tôi thường hỏi: tại sao
Phong-Hóa hay đem ông bêu
lên trên báo mà ông không nói gì
để đáp lại? Nào là vẽ ông mình rửa
hộp, lưng đội bát thủy-tiên; nào là
viết: giấc mộng rửa khéo bất bình,
bưng con mắt dậy thấy mình ra rươi;
nào là bảo ông không khiêm tốn, đề
ở dưới tên, câu: Có chân trong viện
khảo-cứu về khoa-học ở Đông-
duong, vân vân?

Tôi thường cười mà đáp: báo Khoa-
Học nào có phải là cơ-quan chuyên
về bút chiến; từ lúc nó ra đời đến nay
đã ngót ba năm, lúc nào cũng theo
đuổi mục đích đã định, không hề ra
ngoài chương trình, cái đó chẳng
nói, chắc các ngài cũng đã rõ. Nếu
tôi lạm quyền chữ bút đăng một vài
bài công kích người này, người khác
gây truyện cãi nhau, để làm quảng
cáo, chắc các ngài cũng sẵn lòng bỏ
quá. Nhưng tôi tự xét việc đó thật
không xứng đáng với lương tâm tôi
nên không bao giờ tôi dám làm.
Vả bạn đồng nghiệp rất quý của tôi
là báo Phong-Hóa có công kích gì
tôi mà cần phải trả lời. Thỉnh thoảng
anh em có đùa một chút cho vui, để
tôi phải ngảnh cổ lên cười, cho
khuây khóa một lúc những công
việc lý mĩ trong phòng thí-nghiệm,
dây những rươi cùng bèo, những
cây cùng rắn.

Bảo rằng tôi mình rửa lưng đội
bát thủy-tiên là xấu à? Không phải
xấu, buồn cười có lẽ đúng hơn; sở
dĩ bạn đồng nghiệp 'tượng hình' tôi
một cách lạ lùng như thế, hẳn vì
biết tôi hay khảo cứu về loài rửa và
đã để giống được thủy-tiên, chứ
chẳng có ý gì chế riếu, nếu quả vậy
thì xin đồng nghiệp cứ vẽ mãi, tôi
chẳng bảo sao.

Bảo rằng viết giấc mộng rửa khéo
bất bình, bưng con mắt dậy thấy
mình ra rươi, là xấu à? Cũng không
phải. Tôi tưởng câu ấy vẫn là đùa,
vì ở trong không ngụ một ý gì có thể
gọi là xâm phạm đến đời tư hay đời
công của cái người nghiên cứu về
hai loài ấy.

Bảo rằng tôi không khiêm tốn, đề
ở dưới tên Nguyễn-công-Tiểu, cả
câu dài rằng-rặc: « có chân trong
viện khảo cứu về khoa học ở Đông-
duong », là xấu à? Cũng không phải
xấu nữa. Bạn đồng nghiệp tôi vốn
là một tờ báo hài hước, có tài
đặc biệt về môn nói đùa, nhiều khi

chê, ấy là khen, mà khen ấy là chê
vậy bảo tôi không khiêm tốn có lẽ
là khen tôi rất nhã-nhận, vì giả như
người khác thì đã đem phẩm hàm
huy chương ra mà lõe độc giả; nào
là hàn lâm nọ, nào là bội tinh kia
nhưng tôi không dám thế, chỉ muốn
cho độc giả biết rằng tôi có biết vẽ
vẽ ít nhiều điều về khoa-học, cho
nên các nhà khoa-học nhận cho vào
viện khảo cứu nên tôi bắt buộc
phải đề mấy chữ đó ở dưới tên, cho
các bạn tin rằng báo Khoa-Học có
người ở viện khoa-học chủ trương
cũng như người đi ô-tô hàng tin rằng
xe mình đi có anh tài xế có bằng
cầm lái.

Nếu các bạn đọc hai báo cũng
nghĩ như tôi, thì hẳn phải cho
những bức tranh và những lời nói
đùa đăng ở trong báo Phong-Hóa từ
trước đến giờ thực không có ý chê
khen gì báo Khoa-Học, chẳng qua
chỉ là một cách đem nhân, vật của
báo này ra làm trò tiêu khiển cho
độc giả báo kia vậy. Ở các nước Âu,
Mỹ, người ta cho việc ấy là thường,
mong rằng ở xứ ta cũng đừng lấy
thể làm quan trọng.

Tiện đây xin các nhà độc-giả Khoa-
Học tha lỗi cho tôi đã viết bài này
ra ngoài phạm vi khoa học, và xin
cảm ơn bạn Phong-Hóa đã nâng đỡ
ý đến tôi.

NGUYỄN-CÔNG-TIỂU

L.T.S. Ông Tiểu nói vậy, chúng tôi cũng
biết vậy, song việc ai thì người ấy làm.

CUỘC THI « LÝ-TOÉT »

Bản báo sẽ chọn đăng lên báo những
truyện vui cười và những tranh khôi hài
của các bạn dự thi mà vai chủ động là Lý-
Toét. (Đặc tính của Lý-Toét các bạn đã
biết rồi.)

Cứ 10 bài và tranh đăng sẽ có một giải
thưởng 4\$00 sách để kỷ-niệm cuộc mua
vui. Hết một năm sẽ chọn trong các bài
và tranh được thưởng một bài hay một
tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một
giải thưởng đặc biệt.

Dự thi xin cho vào phong bì riêng ngoài
để « dự cuộc thi Lý-Toét »

P. H.

NÊN NHỚ

Nếu muốn được một thứ ảnh mỹ-thuật
hoàn-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm
như lời một nhà văn-sĩ đã nói:

Trăm năm ta lánh cõi trần,
Nghìn năm ảnh vẫn tinh-thần như xưa».
thì nên đến chụp hình ở hiệu Hương-Kỷ
84, phố hàng Trống - Hanoi

XIN QUỐC DÂN CHÚ Ý

Lợi quyền há lại nhường ai, này gìn giữ, này cạnh-tranh
quyết chẳng sống Ngô đem vàng đồ;

Thổ-sản là chung của nước, phải vun trồng, phải thụ dụng,
hoài chỉ cây quế để mừng leo.

Kính - trình quý - khách

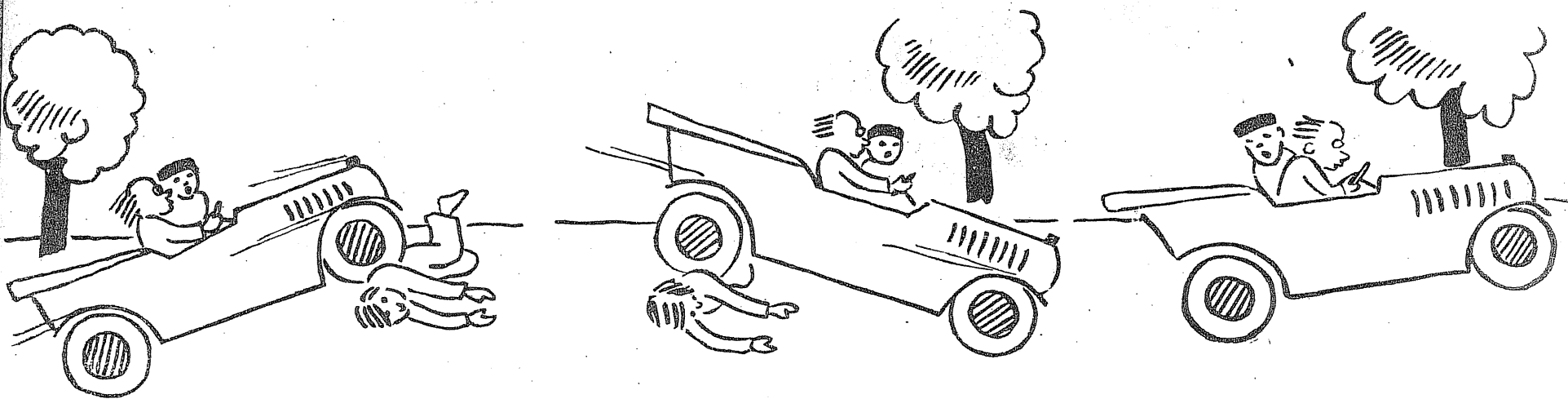
Vì ham mê thực-nghiệp, vì muốn bảo thủ quyền lợi chế nước nhà nên hết
sức nghiên-cứu đã lâu, năm 1926 đem xuất hiện tại Hanoi, đến nay tồn phí rất
nhiều mới chế thành mấy thứ chè, chọn thổ ngòi phân tính chất, ra từng thê
một, nên uống ngon, lành, tiêu, bổ-dưỡng tin-thần, biện có nhờ Quan chánh
sở khảo-cứu và vệ-sinh viện, phân chất cho giấy chứng chỉ là một thứ chè tốt
lành, nên trong 6 năm trời nay khắp các tỉnh đều thích dùng chè của bản hiệu, như
Đồng-lương trà, Đâu-xuân trà, Tiên-mai trà, Vinh-thái trà, v. v. Cái tiếng chè nội-
hóa Đồng-lương từ ngày hội-chợ Hanoi năm 1932 đã vang lừng ba xứ. Tuy
vậy bản hiệu chủ-nhân còn lo chế sao cho một ngày một ngon lên, không ngại gian
nan hiểm trở, bi-sinh tài lực, ngày tháng ba xin phép sang Tàu khảo sát thêm, về
cách giống chè khí hậu thổ ngòi, tham bản Á, Âu, mà chế oen ngày nay chè của
bản hiệu đã hoàn mỹ hơn trước, đã đến thời kỳ cạnh tranh được với chè tàu. Mong
rằng quý khách vì lợi chung, vì nội-hóa, chiếu cố mua giúp chè của bản hiệu, thì
bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Rõ ràng: Cửa nhà sẵn có chè trên núi; Người nước xin ghi hiệu chữ Đồng.

PHẠM-TRẮC-ĐỒNG dít ĐỒNG-LƯƠNG
125, Phố hàng Bông, Hanoi

Bệnh quỉ thuốc tiên!

Bệnh lậu rất độc ác, nguy-hiểm, đồng-bào ta ngày nay mắc phải
bệnh ấy rất nhiều, mà chưa thấy thuốc nào chữa được chắc-chắn, chỉ
thấy làm cho nhiều người tiền mất tật mang! Muốn cho đồng-bào thỏa
khỏi được bệnh nguy-hiểm ấy và chóng khỏi sự lừa dối của kẻ chế
thuốc giả lấy tiền, cho nên chúng tôi hết sức nghiên-cứu các vị thuốc
nam, mới tìm ra được môn thuốc chữa bệnh lậu và Giang-mai rất thần
hiệu, Thuốc lậu mới mắc giá 1\$20, Thuốc lậu mắc đã lâu hoặc kinh-
niên giá 1\$50, Thuốc Giang-mai giá 2\$00, thuốc rất lành, công
hiệu rất mạnh, chỉ uống 3 ngày là khỏi, tuyệt căn, không hại sinh-dục, 10
người không sai một, của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78 phố Hàng-
Gai Hanoi, chế ra, có bán tại chi điểm Nam-Thiên-Đường, 139 phố Khách
Nam-định, Hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-dắt Haiphong, Hiệu Bảo-Hưng-
Long Phú-thọ, Hiệu Rạng-đông Việt-tri, Hiệu Phúc-Long Sơn-tây, Hiệu Thụy-
An-Đường Yên-bay, và các nhà đại-lý ở khắp các tỉnh Trung, Nam-kỳ,
Ai-lao, Cao-miên v.v. Cần dùng nhiều người làm đại-lý bán thuốc, ai
muốn làm xin gửi thơ cho nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, Hanoi, sẽ
có thể-lệ gửi đến ngay.



— Kia sao bác không đỗ xe lại?
— Đỗ làm gì? không thấy nó kêu ca gì chắc là nó vô sự.

...tù' cao đến thấp...

PHONG-HÓA, TÒ' BÁO TRẺ CON

Xã-hội Annam cũng như mọi xã-hội, có hai hạng người: trẻ và già. Nhưng khác với mọi xã-hội, xã-hội Annam có thêm bọn trẻ người mà tính-tình cặn-cổ như đã già nua: hạng này là hạng cụ non.

Các cụ non đóng-lắm, — về mặt thì trẻ nhưng nói năng dưng-dẫn, đạo mạo, — thích những công việc to-lát như ngồi uốn cây cỏ thụ, ngắm núi non bộ, thỉnh-thoảng lại ngâm câu Đường-thi, lấy giọng như các cụ già thật, già khộm. Bàn đến những điều nghĩa lý cao xa, là các cụ non ư-lắm: nếu không lòi được Vương-Đương-Minh hay Mặc-tử ra bề đầu bề đuôi, ắt cũng phải kéo cò lý luận (lô-dịch của ông Phan-Khôi) kéo Hegel, Kant, Schopenhauer, Descartes, Bergson ... còn nhiều hàng lủ hàng lủ ra cặng nọc, làm đủ tình đủ tội. Ảnh hưởng của các cụ non đến cả làng báo nát: tờ là cái nào cũng phải oai nghiêm, lấy giọng dạy đời ra dạy độc-giả một tràng luận lý... xuống hay bàn-bạc về triết lý, đến cặn nguyên cớ rễ của vạn vật, tự coi mình như trung tâm điểm của vũ trụ, các nhà triết-học các nước đều phải thán phục. Dầu họ không hiểu chẳng nữa họ có cần gì, miễn là nói được là thỏa rồi, nói được nhiều, dùng được nhiều những chữ ghê-gớm: nguyên lý, hiện-tượng, tinh-thần, vật-chất, duy-tâm, duy-vật... Phải có những chữ ấy vào mới là báo đứng đắn, nếu không thì ra báo trẻ con ngay. Độc-giả không hiểu, không ư, họ cũng chẳng cần. Nếu cần đến độc-giả là báo trẻ con rồi.

Ấy cũng vì thế mà có người cho Phong-Hóa là báo trẻ con. Chẳng nói đầu xa lạ, cô Phụ-Nữ thời-đam kia là một. Văn biết ông Phan-Khôi có một bài-khen tài khôi hài của Phong-Hóa, nhưng, ý a! mảnh-khỏe của họ, tôi còn lạ gì! Họ nâng cao rồi họ lại đim ngay, nghệ thuật của họ chẳng qua ở chữ: lợi.

Mà ngấm cho kỹ, Phong-Hóa là báo trẻ con thật.

1° — Một là vì khéo khôi hài, như lời ông Phan-Khôi đã tán dương, thế mà theo bác nào ở báo Đông-Phương (xin lỗi, tôi quên mất tên rồi), hài là hài nhi, nghĩa là trẻ con. Đó, đã rõ rệt chưa? Chạy đi dăng nào cho thoát. Muốn cho dưng-dẫn, phải hoặc rỗng mà kêu, hoặc bí đặc, hoặc làm cho độc-giả buồn ngủ gục!

2° — Hai là dùng lối văn châm biếm, trào phúng.

Đời nhà ai cứ-chê người này, riều người nọ, vạch lỗi người kia hoài, hoài mãi. Muốn ra dưng-dẫn phải khen bà thượng này nhũn-nhặn, khen bà thượng kia đảm-đang, dăng tin ông châu Mùng-lô được nghỉ nửa tháng, ông phán tỉnh Sơn-la được tướng lục chứ! Đời nhà ai làm báo lại mong độc-giả cười để sửa lại phong-hóa bao giờ? Trẻ con thật!

3° — Ba là dùng văn giản-dị, ai cũng hiểu được. Thế mới trẻ con, báo có cốt để cho độc-giả hiểu đâu, cốt để cho độc-giả... không đọc.

Nhất là không dùng giọng dạy đời, không lụ-khụ, đạo mạo như sư cụ chùa bà Đá, hay sư cụ chùa Hòa-giai. nhất là lại có linh hồn bình dân, lại muốn phá bỏ những hủ tục, những điều mê tín, những « quốc hồn quốc túy » của ta, những điều hay ho mà các cụ non vẫn mến yêu, nhất là lại hăng - hái theo con đường mới, tìm lý tưởng mới, không chịu khuất phục thành kiến, không chịu làm nô-lệ ai, về đường tinh-thần, dám lấy tương-tri mà xét đoán, theo lẽ phải mà hành-động... Người lớn nước Đại-Việt lại thế ư? Những ý kiến đó chỉ đáng là ý kiến của bọn trẻ con, của bọn thanh-niên các nước Âu-Mỹ, chứ ở bên ta, muốn ra người lớn, ta phải tông cổ, chuộng cổ, đi lùi về đường cổ lỗ, hay nói đến truyện mà ta không hiểu.

TỬ-LY

Ông Thiện-Nhân.

Ông Thiện-Nhân ở Zân-báo chuyên giữ mục « hột (hay hạt?) ngọc quý (quí hay quý?) » một hôm vô công rồi nghề (nhân cư vi.... thiện-nhân) lấy báo Phong-Hóa bình phẩm chơi. Hay đa! ông Thiện!

Xem xong ít chút (hay ít chút?) bài chi đó, ông Thiện bỗng vỗ bàn mà hét lớn:

— Tức dữ a! Bọn Phong-Hóa kỳ cụt (cụt hay cục?) quá sức mình! Viết chi lại viết: « lấy lòng nhân-loại ăn ở với nhau », ăn lòng nhân - loại thì chặc (chặc hay chết?) mất nhân-loại đa!

Nói chi lại nói chỉ có trời mới sáng, tạo (créer) được, mà nếu không phá hoại (détruire) gì cả thì không bao giờ thay đổi (transformer) gì được! Mâu thuẫn (thuần hay thuẫn?) dữ đa! Thơ mới gì lại dùng những chữ gió quyen, sao sác, nhớ nhung, chữ cũ rít (rít hay rích?!). Sách quý gì lại « văn hay, vẽ khéo, in đẹp »! Rõ khéo óc vật chất thì thôi đa!

Nói lời Thiện-Nhân, ta cũng nên dưng-dưng nổi giận mà rằng:

— Léo mép (chữ của Zân-báo) thì thôi đa! Sáng tạo là quyền của trời, người chỉ có tài phá đi hay thay đổi mà thôi, vậy mâu-thuần là mâu-thuần ở óc những người thông minh đặc như ông Thiện chẳng hạn. Còn những chữ gió quyen, sao sác, bảo là cũ rít là phải lắm đa! Chữ gió thì từ xưa đến nay, ai cũng dùng rồi, bây giờ dùng, sao gọi là mới được. Mà tiếng nước Nam, tiếng nào cũng dùng cả rồi, muốn dùng chữ mới. có lẽ phải dùng chữ ma-ní! Ông Thiện thông minh đặc biệt đa!

Nhất là bảo một quyền sách « văn hay, vẽ khéo » là một quyền sách không quý thì đúng lắm đa! Sách quý, văn phải tời, vẽ phải xấu-xí đa! Nếu vậy chỉ có sách của ông Thiện là quý đa!

Sau cơn giận, ta lại sẽ ôn tồn dùng đoạn văn của Zân-báo nói với Cùng Bọn mà rằng:

— « Người ta nói với người lớn kia, chớ thứ đồ ranh con (nguyên văn)

kia thì tâm trí được bao lăm mà... phải hạ mình xuống để chửi cái (nguyên văn) với chúng cho một xác? « Mấy cậu bé... đã biết chưa? » Chắc là Zân-báo đã biết rồi.

Một nghề mới.

Ngọ-báo, trong mục tin vật, có đăng câu truyện dưới đây:

Cô Nguyễn-thị-Phiên làm chứng trong một vụ ăn trộm, đến đứng trước vành bán nguyệt. Chiến lệ, viên thông ngôn hỏi:

— Cô có làm nghề gì không?

Cô Phiên trả lời một cách tự nhiên và rõ ràng:

— Tôi làm nghề lấy tày, bầm quan chánh án.

Viên thông ngôn xúng xốt:

— Lấy tày không phải là một nghề.

Ngọ-báo kể lại câu truyện có điểm xuyết thêm chút đỉnh, vì thực ra câu truyện như sau:

Viên thông ngôn — Cô làm nghề gì?

Cô Phiên — Bầm, tôi lấy tày.

V.T.N. — Lấy tày không phải là nghề, cô phải nói cô không làm nghề gì cả.

Nhưng ông thông ngôn đó làm: cô Phiên bảo lấy tày là một nghề, vì cô biết rõ hơn ông.

Nghề là gì? Chẳng phải là một công việc giúp cho sự sinh nhai ta hàng ngày là gì. Nếu vậy, lấy tày, công việc hàng ngày của cô Phiên, mà công việc đó lại giúp cho cô sống, là một nghề hẳn hoi rồi!

TỬ-LY

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15 phải trả tiền trước.

Ngân-phiếu xin gửi về:

M. Ng. tường-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trị-sự

nº 1, Bd. Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BAO

	Trong nước,	Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa		
Một năm....	3\$00	6\$50
Sáu tháng...	1.60	3.50

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da, chân tay buồn mõi hình như kiến cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chống khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lặn mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chống khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình nên dùng 1, 2 hộp Dưỡng-khí bổ-thận hoàn là dứt hết nọc độc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Huế — Hanoi

<https://tielun.hopto.org>

PHARMACIE MODERNE

VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS

BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Bản hiệu có bán nem, chả Saigon, nem nướng Huế, có làm cả cơm tã, làm ăn sạch-sẽ xin quý-khách chiếu-cổ cho bản hiệu rất hoan-ngheh.

Ngài nào dùng cơm tã xin cho biết trước.

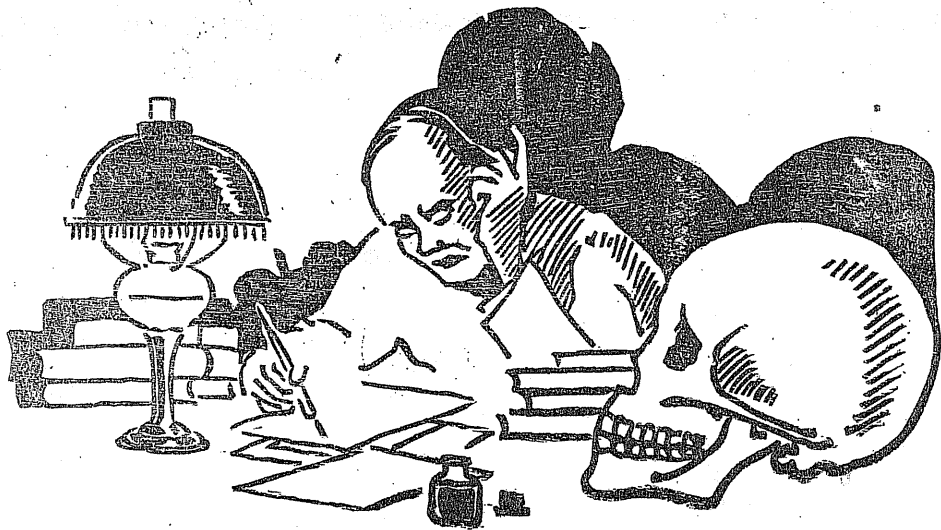
Chủ nhật nào cũng có chả cá.

NGỌC-HỒ

số 6, bờ hồ Hoàn-Kiểm

(Nº 6, Avenue Beauchamp)

Kính-cáo



BÊN ĐƯỜNG THIÊN-LÔI

(Tiếp theo)

Chiều hôm đó, một buổi chiều tháng chín ta, tiết trời bắt đầu lạnh, gió heo-may sào-sạc thổi trong những cụm tre già cũn. Sắc ngồi ở bực cửa bếp trông những vùng mây đen lớn ở phía trời tây, những vùng mây thấp, dài và nặng trĩu những nỗi ngao-ngán lo ngại.

Lúc ấy đã quá năm giờ rồi, mà ông giáo chưa ngủ dậy, hẳn không dám đánh thức, vì xuất ba ngày ba đêm trước chủ hẳn làm việc không ngơi lúc nào, và mỗi năm nghỉ được chừng sáu, bảy giờ.

Hôm ấy, cũng như năm hôm vừa qua, hẳn không phải làm cơm, vì chủ hẳn chỉ ăn cháo trừ bữa. Hẳn lấy làm lạ rằng ông giáo thức nhiều ăn ít như thế mà vẫn sốt-sắng đọc viết được hoài. Ông ta vẫn giữ lệ đi bách bộ trên đường Thiên-lôi, nhưng đi rất chóng, và hai hôm sau cùng, Sắc thấy ông ta chưa ra khỏi nhà được hai trăm thước đã trở về ngay. Cái tính bẳn gắt ngày một bớt dần; đến hôm cuối cùng lại thấy mất hẳn, nhưng Sắc cho đó là «cuộc thái-bình» tạm thời thôi: hẳn vẫn nom-nớp sợ rằng sẽ xảy ra những việc lạ-lùng hơn nữa.

Cho nên mười giờ sáng hôm đó, lúc thấy ông giáo đầy ghé đứng dậy thì hẳn chắc hẳn sắp sửa có một phen giông tố nữa: ông giáo thế nào cũng sẽ vùng-vằng quát tháo, sẽ giấy đập bàn. Nhưng không, không xảy gì qua. Bấy giờ Sắc cúi-húi lau tủ sách quay lại nhìn thì ông giáo đang nhách miệng ra cười, hai tay soa vào nhau mà trông đẹp giấy mới viết trên bàn, ra chiều thích ý lắm.

Đoạn xếp giấy lại cẩn-thận, ông giáo vươn vai ngáp dài một tiếng và lão-đảo đi vào phía nhà trong.

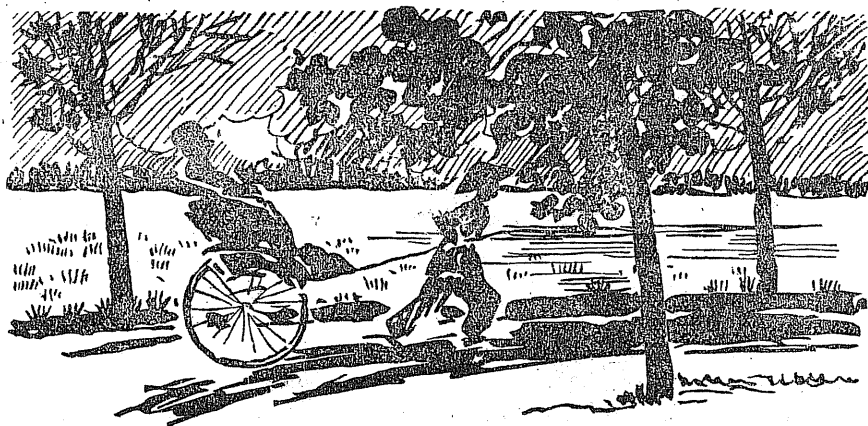
Sắc tưởng sớm ra thì cũng đến ngày hôm sau chủ hẳn mới thức dậy. Không ngờ ngay sáu giờ rưỡi tối hôm ấy, lúc hẳn mở cửa lên nhà định đi ngủ sớm thì ông giáo đã ngồi đợi mắt trên bộ ngựa và dục hẳn đi thấp đèn.

Đèn thấp, ông giáo rửa mặt xong,

ăn một bát cháo hoa nguội Sắc bung lên rồi đến thu gọn mớ giấy trên bàn bọc thành một bọc lớn. Cái đầu lâu vẫn để trên một chồng sách, ông ta cầm lấy ngắm-nghia một hồi, lấy giấy dày gói lại buộc giây bên ngoài rất kỹ-lưỡng, rồi quay lại bảo Sắc:

— Anh sắp sửa thấp đèn xe rồi kéo tôi lên thư-viện. Tôi cần gửi cái này đi ngay.

Sắc nghe lời nói ôn-lôn, thấy sắc mặt hết vẻ lo âu của chủ, lại thấy ông



không giữ cái đầu lâu kia nữa, nên hẳn cũng có bụng mừng. Hẳn liền đi đóng cửa bếp, khóa cửa nhà trên, đánh xe ra một cách lẹ-làng, và lúc kéo khỏi con đường đất ra tới đường cái tây thì hẳn rảo chân chạy.

Lên tới thư-viện thì vừa đúng tám giờ tối. Hẳn kéo xe về một góc sân ngồi đợi chủ. Hẳn được nói truyện với hai anh xe khác ngồi đó lấy làm vui-vẻ lắm, vì đã lâu lắm hẳn không được biết gì đến những việc xảy ra «bên ngoài».

Hồi đó, ở Hải-phòng đang có cái nạn mẹ mìn. Khắp thành phố sôn-sao lên vì con em trong nhà bị đổ đi một cách rất kỳ lạ. Nhân đó, những kẻ, hiểu kỳ, thường thuật lại những truyện tinh-ma ở lẫn với người và đêm tối biến ra những «công-tử» với «tiểu-thư» vô-vân ở các đường vắng. Sắc chú ý nhất đến truyện một anh phù-thủy ít lâu nay không ai thấy mặt và trước kia thường ăn ở một cách bí-mật dưới túp lều lá trong một

ngôi chùa. Theo lời người ta đồn thì người phù-thủy trước hôm dời bỏ nhà, có thuê xe giờ đi chơi xuất đêm, đến tang-tảng sáng người phu xe ngánh lại xem thì chỉ thấy trên đêm xe một nắm rế rách.

Sắc trong bụng nghi-hoặc, muốn hỏi rành-mạch thêm, thì bỗng một tiếng cười quen quen làm cho hẳn trông lên cửa thư-viện: ông giáo đã đứng đó, cúi chào viên thư-ký một cách lễ-phép rồi bước xuống thêm. Tay ông giáo mang nặng một chồng sách với một bọc nhật trình. Lúc bước lên xe, không biết lóng-ngóng thế nào ông ta làm rơi mấy quyển xuống chân Sắc. Hẳn cúi xuống nhặt thì đầu hẳn sát với đầu ông giáo. Không bao giờ hẳn đứng gần chủ như lúc ấy: hẳn thấy chủ thở một cách chậm-chạp và ra rả nhọc-nhẫn. Nhật đã gần hết thì đẹp thư-từ với tập báo lại rơi xuống theo. Trong lúc lúng-túng vội-vàng, Sắc đưa một phần giấy má cho ông giáo, còn mấy bức thư nhật sau cùng thì hẳn nhét vội vào túi định lúc về tới nhà sẽ đưa.

Hẳn nâng tay xe lên thì thấy một thứ cảm giác rất lạ thường: người ông giáo nhẹ bỗng đi, đến nỗi hẳn phải ngừng chân ngánh lại trông xem ông giáo còn hay đã biến mất. Ông giáo bắt chân chữ ngũ — cử chỉ khác hẳn với mọi bận — ngồi ngất-ngưỡng trên đêm, trông hẳn

một nhiều một thêm thắm-thía. Trời về khoảng trung tuần tháng chín, đêm lơ-mờ sáng, mặt trăng yếu đuối bị che kín trong từng mây ám-u. Hai bên đường cái, phần nhiều là đồng nước mặt sáng và phẳng như gương, trên đó từng đám cỏ ngắn đâm lên, cứng và thẳng như những đám rừng tăm đen ngịt.

Cái lạnh-lùng vắng-vẻ của đêm khuya làm cho Sắc trong lòng như cảm thấy một điều gì không hay sắp xảy đến. Mà xe càng chạy, nỗi lo ngại của Sắc càng thấy tăng... Hẳn muốn nói lên một câu gì để được nghe thấy tiếng mình, nhưng hẳn vẫn lảng-lặng.

Xe đến vườn Bách-thảo thì Sắc rảo cẳng chạy cho mau tới nhà: hẳn đã hơi được yên lòng vì tưởng trước đến lúc được thấp to ngọn đèn trong nhà lên và xua đuổi những điều nghĩ ngợi vẫn vơ trong trí.

Từ đường cái rẽ vào nhà, con đường đất hơi gồ-gề nên hẳn phải đi chậm lại. Hẳn thấy một vật đen sì lù-lù ngồi ở giữa lối thì biết ngay là con mèo, nhưng con vật ngao-nghe cứ ngồi lì cho đến lúc xe hẳn sắp dè lên mới chạy.

Khi đến cổng, khóa đã mở mà giấy xích còn vướng, Sắc phải hạ xe xuống thì bỗng một vật gì lẩn xuống ôm ngay lấy chân mình. Sắc vùng nhảy sang một bên. Vật đó ngã chúi đầu xuống chân xe: nhìn lại thì là ông giáo. Sắc tái người đi vì kinh ngạc, không dám đến gần mà cũng không dám chạy. Chạy thì thế nào «nó» cũng đuổi theo. Hẳn đứng lặng, chao mắt nhìn đến hơn năm phút, không biết nghĩ ra sao. Ông giáo vẫn không nhúc-nhích.

Dần dần hẳn định thần lại, thoáng nhận hiểu cái tình thế kỳ quái lúc đó; rồi, táo tợn như một kẻ đánh liều với số mệnh, hẳn bước đến bên ông giáo, cúi xuống xem. Ông giáo, mắt lim-dim, người cứng đờ, hẳn cố nghe không thấy tiếng thở. Hẳn đưa một tay ghé rón sờ lên trán chủ thì thấy lạnh toát như đá: Ông giáo đã chết rồi!

Tức khắc, hẳn đẩy cổng rất mạnh vào nhà thấp cây đèn trên bàn giấy lên, mạnh bạo ra bế ông giáo vào, đặt nằm thẳng trên giường, đem cất xe vào sân, rồi đến ngồi trên bộ ghế ngựa giữa nhà mà đợi.

Mắt hẳn lộ ra vẻ quá quyết hết sức. Hẳn tưởng trước đến đủ mọi điều ghê-gớm quái-gở, nhưng hẳn nhất định chống cự với các điều nguy khốn có thể xảy ra. «Vi ta sợ cũng vô ích kia mà! Ta cứ bướng xem, chúng nó muốn dờ trò gì ra thì dờ?»

Nhưng đêm tối, chung quanh vây bọc lấy cái nhà nặng-nề tử-khí kia, làm cho lòng Sắc mỗi lúc một thêm sồn... Hẳn nghe tiếng lá khô chạy trên sân, nghe tiếng run rẻ rù-rì trong bóng tối, với tiếng đồng-hồ đếm dần thời khắc, thì cứ thấy cái can-dảm quả quyết một tiêu tán dần...

Mười hai giờ đêm.

MÙA RÉT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤ-LẬP

61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over, chandail, chemisette de Tennis, quần áo trẻ con bằng laine và coton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins jacquards) lối mới.

Bán buôn bán lẻ

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

hiệu Trường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TỰ-ÔNG-KÝ

78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ

HANOI

— Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —

Có đặt đại-lý khắp tam kỳ

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ!!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa. Dừa, lê và mãng đống hợp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải rằm v.v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi

Giấy nói số 302

Một cơn gió lạ thổi qua làm sào-sắc cây lá bên ngoài. Bỗng ở phía sau nhà có tiếng gù gù đưa vào mỗi lúc một rõ thêm. Sắc nhận ra là tiếng con mèo đen lớn.

Hắn thấy thỉnh-thoảng cái màn gió xanh lại động-dậy như có ai dật mạnh, nên không dám quay mặt đi chỗ khác. Mắt hắn dăm-dăm nhìn vào đầu giường người chết và nghĩ đến những truyện quỷ nhập-tràng: « Làng xóm thì xa, đêm hôm khuya vắng như thế này, mà ngộ cái xác kia nó đứng dậy thì làm thế nào ». Tiếng mèo bên ngoài kêu lại thê thảm hơn lên trong những tiếng gió rít qua khe cửa. Sắc ngồi im lặng như pho

tượng, chung quanh mình như có những bóng phảng-phất đang qua lại và đang thì thầm bàn chuyện hại mình... Hắc thấy tâm trí khổ sở và như bị đè nén một cách rất nặng-nề. Hắc muốn đứng phắt lên, muốn nói lên, kêu lên, quát lên, nhưng không biết có sức gì giữ hắc lại. Tiếng mèo kêu dần dần đã ngọt. Rồi tắt hẳn. Tiếng gió cũng dần dần thưa. Cái màn xanh chỉ thỉnh-thoảng hơi đưa-dẩy. Sắc thấy cái sợ đã bon-bớt, thở dài lên một tiếng mạnh, bỗng thấy một tiếng thở dài nữa họa theo. Hắc tái người đi, nín thở nghe xem, nhưng không thấy gì lạ.

chỉ là một tiếng vang của mình, vừa định thổi một tiếng nữa thử xem thì cái « tiếng vang » kia đưa ra trước. Hắn nhìn dinh lấy cánh cửa, hai tay bấu chặt lấy mép bộ ngựa, tâm trí tán-loạn như sắp phát điên. Bỗng lại nghe thấy một tiếng thổi nữa dài hơn, rõ hơn, rồi từ sau tấm màn gió đưa ra mấy tiếng rền-rĩ gọi chính tên hắn :

— Sắc ơi...! Sắc ơi!

Sắc tướng chừng cả thần-hồn mình roi rụng mất, vội đứng phắt dậy, mở cửa đánh sầm một tiếng, rồi cầm đầu chạy như thẳng rồ.

— Sắc ời !... Sắc ời !

Cái tiếng rền-rĩ gọi Sắc vẫn vẳng

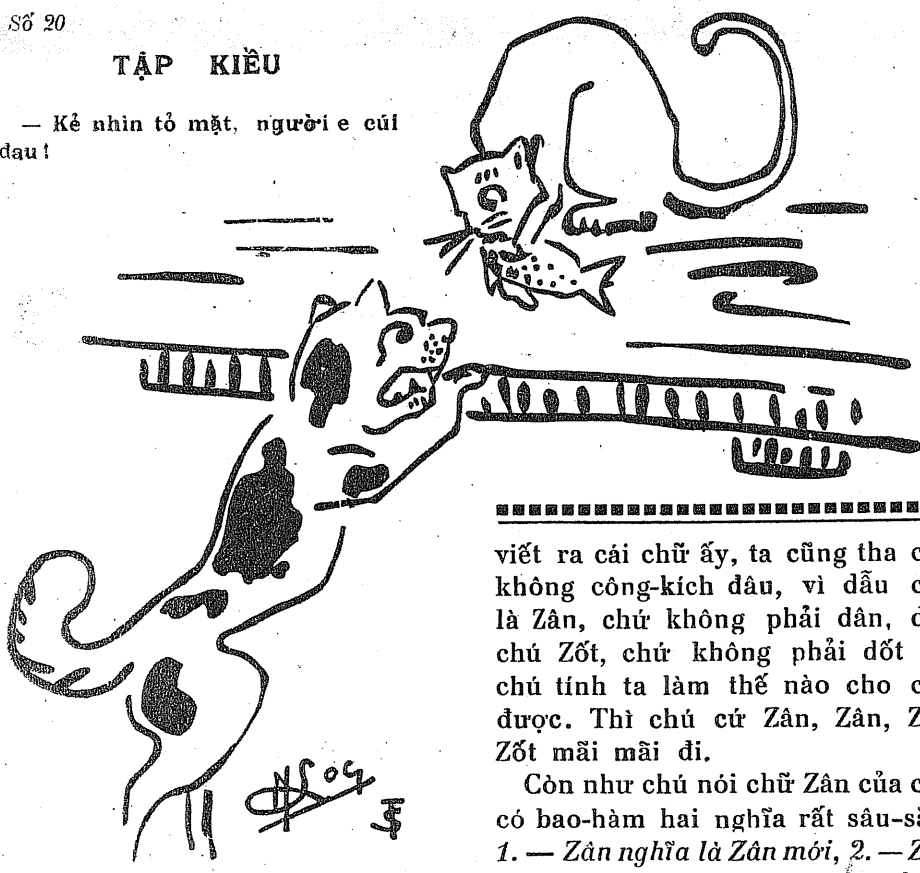
bên tai, nhưng Sắc đã ra khỏi cổng, đã tới đường cái tây, và đang bán sống bán chết bằng về nẻo vườn Bách-thảo.

Qua con đường cạnh vườn Bách-thảo thì gặp dải đường lớn rẽ về Hải-phòng. Nhưng Sắc cứ tiến thẳng. Hấn chạy qua làng Trung-Hành chỗ ngã tư Quán bà Mau là chỗ hấn thường kéo xe qua, nhưng đến gần Phụng-Bóp thì dứt hơi ngã vật xuống bên gốc một cây đa lớn.

(Còn nữa)

THẾ-LỮ

Số 20
TẬP KIỀU
— Kể nhìn tỏ mặt, người e cúi đầu!



CUỘC ĐIỀM BÁO

Tam khí Zân-Báo

Này chú Zân-Cáo! Kể sức chú cũng khá đấy, mà tài chú cũng không phải là tài hèn: sức và tài của anh Chu-Du (không phải Zu như con bú-Zu đầu) bên Đông-ngô.

Nhưng nếu chú khôn hơn thì hăm-mã lại hàng đi thôi, chứ cứ gàn cổ (không phải Zân như Zân-báo đầu) cãi bướng như thế thì sẽ có ngày làm bạn đến ta phải sang Giang-nam làm văn khố chú.

Đấy chú coi, chú mới mắc mưu ta có hai phen mà tiếng ta đã lấy lừng trong Lục-tĩnh. Nếu chú lại muốn giao-phong cùng ta một lần thứ ba nữa, thì ta e chú không chịu nổi đau, đến học máu ra mà chết như Chu-Du mất thôi, làm ái-ngại lòng ta lắm, quả thực ta không muốn.

Chú bảo P. H. rụt-rè nói xỏ nói xiên chú về cách viết chữ Zân của chú. Đó, chú coi, tài thao-lược của chú mới đến trình-độ kể bắt đầu học chữ cái.

Thôi mà! Chú hãy chịu khó học ôn lại đi, A, B, C... học đi, rồi đọc cho ta nghe.

Chứ ta hơi đau mà « công-kích cái chữ Z » như lời chú nói. Phải, ta hơi đau mà công-kích cái chữ cuối, cái chữ trót trong 25 chữ cái. Có công-kích thì công-kích người viết ra nó chứ. Còn như nó nếu nó có chương mắt ta, thì ta chỉ lấy bút mà gạch nó đi, hay hơn hết, ta chịu nhứt không ngó tới nó nữa. « Tránh dốt chẳng xấu mặt nào » mà!

Nhưng, chú đừng vội sợ, ta nói chơi vậy đó thôi, đa! Cho đến người

viết ra cái chữ ấy, ta cũng tha cho không công-kích đâu, vì đầu chú là Zân, chứ không phải dân, đầu chú Zốt, chứ không phải dốt thì chú tính ta làm thế nào cho chú được. Thì chú cứ Zân, Zân, Zốt, Zốt mãi mãi đi.

Còn như chú nói chữ Zân của chú có bao-hàm hai nghĩa rất sâu-sắc: 1. — Zân nghĩa là Zân mới, 2. — Zân nghĩa là Zân mạnh thì cũng đúng đấy, nó có mới thực, mới như đứa con nít mới đẻ, mà nó có mạnh thực, mạnh như con Zun quần-quai dưới đất đen.

NHỊ-LINH

HÁT SẦM

ÔNG HÀN



Ông thì Hàn,... ông thì Hàn...,
Kém chỉ ai, anh cũng tiếng ông thì Hàn,
Tuy rằng anh không chức trọng quan sang trên đời.
Nói phăng ngay, anh có sợ ai cười:
Anh chỉ hàn mâm, hàn chảo, hàn nồi, hàn sanh.
Đi khắp thôn quê cùng chốn thị-thành,
Vai đeo tay-nải, một mình lang-thang.
Anh chẳng phải khao trong họ người làng,
Mà ai ai cũng gọi ông Hàn, nào kém chi...!
Anh thấy dân-gian ta thân rằm-rì:
Rằng sanh không có lỗ, thời cá đi đăng nào?

Đức khiêm-tôn của ông Nguyễn-công-Tiểu

Báo Khoa-học số 58 ra ngày 15 Novembre, trong bài « báo Phong-Hóa với báo Khoa-học: chê hay khen », ông Nguyễn-công-Tiểu có trần-tình cùng độc-giả về sự báo Phong-Hóa chê cái đức không khiêm-tôn của ông; và ông tự nêu cái đức khiêm-tôn của ông trong mấy giòng này:

« Bạn đồng-nghiệp tôi vốn là một tờ báo hai-hước, có đặc-biệt (chả dám ngai quá khen) về môn nói đùa, nhiều khi chê, ấy là khen, mà khen ấy là chê; vậy bảo tôi không khiêm-tôn, có lẽ là khen tôi rất nhã-nhận, vì giá như người khác thì đã đem phẩm-hàm, huy-chương ra mà lõe độc-giả; nào là hàn-lâm nọ, nào là bội-tinh kia, nhưng tôi không dám thế, chỉ muốn cho độc-giả biết rằng tôi có biết võ-về ít nhiều điều về khoa-học, v... v... ».

Cứ kể ra thì ông Nguyễn-công-Tiểu khiêm-tôn thật! Nhưng nghĩ đi nghĩ lại thì ông cũng chưa khiêm-tôn bằng Ngô-Không tôi, vì tôi như ông thì tôi sẽ nhã-nhận hơn mà nói rằng:

« Vì giá như người khác thì tôi đã nói rằng:

Tôi có nhà ngói vài mươi nóc ở Hanoi, ruộng cấy, trâu cày hàng trăm mẫu, hàng chục con, tôi có danh-dự bội-tinh bằng bạc và bằng vàng, An-nam long bội-tinh, Nam-tào bội-tinh, tôi danh-giá nhất làng nhất nước. tôi là một bậc vĩ-nhân tiêu-biểu cho Khoa-học ở Viễn-đông, tôi là ngôi sao sáng trong làng báo Việt-nam và của Hoàn-hải, tôi lại có vợ đẹp con khôn, để hiển dẫu thảo, vân vân... Song tôi là người khiêm-tôn, có bao giờ tôi lại nói thế. Tôi chỉ muốn cho độc-giả biết rằng tôi là người rất khiêm-tôn, rất nhã-nhận, rất... rất... vân vân ».

NGÔ-KHÔNG

PHIM HÀNG NGÀY

Hanoi có một viên ngọc quý. Viên ngọc ấy là hồ Hoàn-kiểm. Đẹp biết bao!

Cảnh đẹp ấy, mấy người miền nam chúng tôi (hội-viên hội-đồng kinh-tế) đã mười lăm hôm nay được ngắm-nghĩa thỏa-thuê.

Ở Saigon ao ước được như người ở Hanoi.

Ao ước có một cái hồ như hồ Hoàn-kiểm ở Saigon.

Chúng tôi ao ước mang được hồ Hoàn-kiểm vào Nam.

Một hội-viên hội-đồng kinh-tế có một ý kiến hay: còn thừa được đồng xu, đồng trình nào mà nhà ngân hàng Đông-Pháp chưa lấy mất, đem ra mua hồ Hoàn-kiểm.

Mua hồ Hoàn-kiểm?

Vây! Mua thật!

Chúng tôi muốn mua hồ Hoàn-kiểm đem vào Saigon.

Diễn rồ! Hẳn các ông cho là diễn rồ! Chắc các ông sẽ hỏi chúng tôi làm cách gì để đem đi được.

Đễ dàng lắm! Dân Hanoi cứ việc bán hồ Hoàn-kiểm cho chúng tôi, bán re-rẻ một chút rồi chúng tôi sẽ đem nó vào Saigon.

Cách thức đem đi giản-dị lắm.

Chúng tôi sẽ đến nhờ ông Granval.

Chúng tôi sẽ đổ nước hồ vào chai, vào những chai nút nút kín mít, theo kiểu Herméticos.

Những chai đó sẽ gửi vào Saigon.

Thế là ai cũng bằng lòng: người Saigon, người Hanoi, ông Granval và những chai tắc-tị của ông, các nhà bán nước mắm, nhà đoan... ai ai cũng thỏa thuê.

Thế là chúng tôi đã giải quyết xong một vấn-đề khó-khẩn, chúng tôi đã tìm được một cách dùng mấy trăm triệu chai của ông Granval mà không phải bóp-chặt các nhà bán nước mắm và các nhà ăn nước mắm.

RICTUS
(Lược dịch ở báo Dépêche)

TÂN - MỸ
Tailleur
91, Phố hàng Đào, Hanoi.

SỞ-KHANH bị Phòng-Tích

Từ khi kẻ ngủ biếng ăn,
Đầy hơi, hay ợ, tinh thần lao đao.
Sự này ắt phải rên rạo,
Thôi-thôi chắc hẳn con nào hại ta.
Lâu-xanh tìm đến Tú-bà,
Bên màn chàng Sở lân la rãi bày.
Mụ rằng « Phòng-Tích » chứng này,
Thuốc « Chim » mua uống khỏi ngay tức thì.

VŨ-ĐÌNH-TÂN
178bis, Đường Lạch-Tray — Hải-phong.

NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG
Đã phát minh thuốc thử chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thử thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ máu, huyết, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vân-vân, lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi-mét, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60 và một hộp to bỏ ngũ-tạng trừ-lâm 2p.00 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thử thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiện cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn bồi điều gì đính theo timbre Op05 giả lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (C.R.). Thưa và mandat xin đề:

M. LÊ-HUY-PHÁCH
12, Route Sinh-từ, Hanoi — Tonkin

TAN THANH
69 HANG BACH HANG
ĐÔNG CHÙA VÀ BÁN ĐỒ PHỤ-TÙNG XETAY
KIỂU MỚI GIANG ĐẸP GIÁ RẺ

BÓNG CÁC BÁO

Pạt số

Của NHẬT, NHI-LINH

November the 25th

VĂN-HỌC

TẬP-CHÍ

Cơ-quan chuyên khảo-cứu, bàn soạn, giảng-giải về tiếng Tàu, tiếng Ảng-lê, tiếng Mọi và cả tiếng Annam nữa.

CHỦ BÚT : Dương-bá-Trạc

CHỦ NHIỆM : Dương-tự-Quán(1)

So sánh văn-chu'ong

ÔNG BẢNG HOÀNG VÀ ÔNG CỬ' DU'ONG

So sánh văn-chương ông bảng và ông cử thì cũng đại khái như so sánh quả bầu với quả bí vậy.

Bầu tuy tròn, bí tuy dài nhưng cũng đều là loài bầu, bí cả (hồ lô loại) mà cái đặc sắc chung là đặc.

I. Xuất thân.

Ông Hoàng đậu phó-bảng, ông Dương đậu thủ-khoa.

Một ông đứng cuối bảng hội-thí, một ông đứng đầu bảng hương-thí; một ông là đuôi trâu, một ông là đầu gà, thiết tưởng cũng snýt-soát ngang nhau vậy.

II. Sự nghiệp.

Trên luận đàn thì văn ông Bảng già hơn, chắc hơn, khó hiểu hơn, dài giòng hơn. Nhưng trong văn đàn thì thơ ông Cử lại đối hơn, chọi hơn, rộng hơn nhiều. Cái đó cũng không có chi lạ. Suốt đời ông Bảng mới làm có hai bài thơ chữ hán trong hai khoa thi hương và thi hội.

III. Báo chí.

Trên tờ báo Trung-Bắc Tân-Văn (4 chữ) ông Bảng không làm chủ

bút, nhưng bao giờ cũng viết bài xã-thuyết chỉ dài độ hai, ba câu (mỗi câu dài độ một cột) Như thế thì đầu không có tên chủ bút, nhưng kỳ thực ông là chủ bút.

Trong cuốn « Văn-Học tập-chí » (cũng 4 chữ), ông Cử tuy có đứng tên chủ bút (đặt trên tên ông chủ-nhiệm vì ông chủ-nhiệm là em: tòn ti lăm!), nhưng kỳ thực, ông không làm chủ bút. Ông chỉ giữ riêng có mục thơ và mục tiểu thuyết Đình-bộ-Lĩnh, còn xã-thuyết thì là công việc của ông chủ-nhiệm, nghĩa là ông ấy chịu khó rút ở các báo khác (cũ và mới) ra.

IV. Tổng-luận — Rút lại, loài bí và loài bầu, Tàu gọi là hồ-lô loại, tây là famille des cucurbitacées. Có nhiều thứ lắm: 1.) Bí đao (courage cireuse), 2.) Bầu sao (courage étoile), 3.) Bầu đất (courage citrouille), 4.) Bầu nậm (courage bouteille), 5.) Dưa hấu, dưa đỏ (pastèque) v...v...

X.X.X.

(Trích ở báo Tiếng Annam Nam)



Đình tướng quân đương đi thơ thần tìm người để nói truyện cho đỡ buồn, thì gặp một người ăn mày. Người ấy vội vàng cung kính giờ tay mà bẩm rằng:

— Bẩm tướng quân, tướng quân đây là dòng dõi trăm anh, con nhà thế phiệt, cái khí thanh thực chung đúc nên tướng quân, chúng tôi thân suy hủ vô dụng, vậy xin tướng quân mở lượng hải hà bố thí cho một xu.

Đình tướng quân nổi giận mà rằng:

— Giết cha chả là giết. Bây giờ là đời sứ quán đã làm gì có xu mà xin. Vậy mi phải mau mau cải chính. Nhưng thôi, chỗ ta với mi, ta xin nói thật, ta có muốn nói truyện mãi làm gì, ta thừa sinh thời có bao giờ lăm mồm lăm miệng như thế này đâu, chẳng qua chỉ vì ông Dương-bá-Trạc cứ bắt ta nói hoài, ta muốn thôi để đỡ nhảm tai độc-giả Văn-

Học tập-chí mà có được đâu. Còn mi là ăn mày, làm gì nói được những lời văn hoa như vậy, chẳng qua đều là ông Dương - bá - Trạc mớm lời cho mi đó thôi. Trời ơi, bao giờ cho ta thoát khỏi cái nạn này.

Đình-bộ-Lĩnh nói xong thở dài. Song kỳ sau ông vẫn phải nói mãi. Đã chết đi một nghìn năm nay rồi mà vẫn chưa được yên thân.

Còn hai bài dịch Hán-văn của ông Dương-bá-Trạc.

« Bài tự đưa ông Lâu-dồ-Nam đi chơi Hoài-Nam định tu tiên » trước đã có đăng ở Nam - Phong số 22 trang 333 và « Bài minh mộ chí ông Tô-Tự » thì trước đã đăng ở Nam-Phong số 20 trang 145.

Độc-giả Văn-Học tập-chí cứ việc xem ở Nam-Phong sẽ biết.

Mừng con gái lý Toét lấy chồng
(Ông lý Toét trước có buồn son và đã được thưởng Cửa-phẩm bá-hộ)

Mời độ nọ, đầu đề hai trái đào, mắt son son, mũi thò-lò, chỉ thích đánh khăng cùng đánh đáo;

Mà ngày nay, dít trùn một váy lĩnh, mặt trát phấn, vú núng-nính, đã tra kẻ cổ với kẻ vai.

DUYONG-BÁ-TRẠC

Khóc con gái (làm hộ bố eu Tốt).
(Bố eu Tốt là một anh hiền tốt, con gái rất đẹp sắp-sửa gả chồng cho nhà giàu thì nó lẩn ra chết.)

Nuôi con để gả chồng, lấy tiền tậu ruộng, gây dựng cửa nhà, thoát dây cày cày trong ruộng nước;

Trách trời sao giết lão, cướp gái hại ta, phá tan giấc mộng, nỡ chôn người ngọc xuống âm-ti.

DUYONG-BÁ-TRẠC

Mừng bố-eu Tốt gả chồng cho
đi Thêm

Làm bầu bạn với trâu, bò, dành bạc tậu ruộng nương, vốn liếng chắt-chiu giàu có chán;

Mưu sinh-tồn cùng chủng-tộc, gả chồng cho cái dĩ, tiền rỗng hòa-hợp cháu lân-sinh.

DUYONG-BÁ-TRẠC

Mừng Văn-học tập-chí

Liên miên đã quá một năm trường, Văn-học ó kìa của họ Dương.

Tiếng chiệc ngô-nghe «cao-ni-coong» Chữ Anh bập-bẹ «môt-ai-thang» (much I thank).

Thơ ông cử Trạc đầy văn Hán, Truyện bác Lan-Khai rất giọng mừng.

Nhấn những ai ai dùng thuốc ngủ, Mua Văn-học đọc một vài trang.

NHƯ-ĐÀM

BA CÁI QUÁI THAI CỦA ÔNG DƯƠNG-TỰ-NGUYỄN

Tự học tiếng Tàu (hãy tít sinh phủ)

Anh đi Nị củ số cảm
đầu đây? pây tở sin ngàn?

Tôi đi Pát nằng tềng
chơi đây. tở củ sin, tàu

hầy phềng chàn
phềng.

Anh đi Ngô củ chiu,
chơi đây? củ hầy cẩu pây

à? củ?

Vàng, Dìn hẩu tặc,
tôi đi hẩu tềng nị sin

chơi đây tềng.

英 姦 要 囑
兜 帝 買 地
碎 裁 改 轉
制 喋 書 數
次 裁 號 債
制 嗣 自 年
碎 裁 甘 五
制 註 賠 或
帆 低 却 茶
要 註 百 簿
年 宜 債 田
月 日 以 鄉

Tự học tiếng Ảng-lê

Conversation with a countryman.

— Học tiếng — You register

Ảng-lê) có khó tremks over?

— Dễ lắm. — Have here

— Độ bao lâu thì nói được? frist looking?

— Không mấy, — Fire days! We

cứ học theo want? Return, re-

cách tôi dạy thì turn!

chỉ độ 20 năm là cùng.

Quốc ngữ mới

TRAZ LOUIF MAAIEQ CAAUS
HOIZ: Coq ngeuof hoiz: Trong
baif «Mootj iq kienq» ins ouz Veans-

Hocj Tapj Chiq sooq 5, coq vaanf
KUA vaf KUI docj khoongs dungq
giongj vaf souj coq ngeuof doc
laamf cheuw Kua laf «cua» vaf
cheuw KUI laf «cui»; Vaiej coq
cachq gif deez tranhq khoiz seuj
docjlaaf aaieq cheangs?

Xins traz louif reangf: neeuq ais
daw thuoc vaanf, thif khoongs coq
theez naof maf laamf deuocj. Vaz
laj, tuiés goij laf looiq cheuw mouq,
nheungs sos vous looiq cheuw cuw,
thifseuj thaies dooiz chiz coq itq
cheuw vaf raats douns gianz, raats
yeew nhouq. Ngeuof daw biets cheuw
rooif, chiz caanf xems vaf nhaanj
trongis its phuts doongf hoof laf coq
theez và viets deuocj docj deuocj
ngaies: khis naof maf saaiez coq
seuj laamf laanw nheuw theeq.

Thưa các ngài, đây là lối quốc-ngữ mới của ông Dương-tự-Nguyễn đặt ra. Các ngài đọc to lên, nghe nó vui tai lắm.

Nhưng xin ngài đừng đọc trước mặt đội xếp, vì độ này nghe đầu nhà điên không còn chỗ.

1. — Đáng lẽ để Chủ-nhiệm lên trên Chủ-bút, song vì ông Trạc là anh, nên theo nghĩa tòn ti của đức Không phải để ông Trạc lên trên.

TÂN - MỸ

Tailleur
91, Phố hàng Đào, Hanoi.



của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Hi-sinh.

Một tháng qua. Một tháng đã biến cái hẳn tính-tình của Minh. Đối với vợ, tình yêu nồng-nàn đã đổi ra tình yêu thân-mật dịu-dàng, cảm-kích. Sự biết ơn đã khiến Minh tỉnh-ngộ, cảm lòng kẻ vì mình hi-sinh hết lạc-thú. Song bao giờ cũng vậy, người mà ta chịu thâm-ân, ta thường kính-trọng hơn là yêu-mến, ta thường vì nề hơn là âu-yếm. Bởi đó mà nhiệt tình của Minh một ngày một phai và cũng bởi đó mà lòng ghen bóng ghen gió của Minh một ngày một mất dần.

Nhưng cái lòng ghen vì quá yêu ấy, cái lòng ghen đã làm cho Minh phân-uất mất đi, thì một tính-tình khác lại đến chiếm ngay tâm hồn Minh, một tính-tình có lẽ còn kịch-liệt gấp mấy: lòng hi-sinh.

Minh nghĩ thầm — cái ý nghĩ ấy đã hơn một tuần lễ nay vẫn chiếm-miền trong tâm-trí Minh: « Ta không đủ tư cách nuôi sống được vợ, giúp ích cho đời, thì chỉ còn một sự giản-dị cho ta là hi-sinh quách tính-mệnh. Ta lặng-lẽ biệt đời như thế mới thực là cao-thượng và lại có nghĩa hợp nhân-đạo nữa. Phải, có có gì khiến ta làm hại được một đời người sáng sủa vì ta mà trở nên tối-tăm, buồn tẻ? Còn gì thể-thảm cho bằng chung-thân làm bạn với một người mù, hết lạc-thú, hết hạnh-phúc, một người không còn chút hy-vọng gì nữa. Dầu bạn ta khéo trấn-tĩnh, tan-ủi ta đến đâu, ta cũng biế bệnh ta không thể chữa được. Thôi, thế là hết »,

Nay nghĩ tới những điều ghê-gớm ấy, Minh không bút-rút, nóng nảy, đau đớn như xưa nữa. Tâm hồn chàng yên-lặng tựa mặt hồ yên sóng. Chàng suy-xét đến những điều dự-dịnh như một người học-sinh ngồi làm một bài tính đồ loay-hoay tìm cho được con số trả lời. Là vì chàng đã quen với tàn-tật cùng sự khổ sở của chàng

rồi cũng có, nhưng nhất là vì chàng cho rằng sự sống của chàng không còn có ý nghĩa gì ở trên cõi đời sáng sủa này nữa. Lòng tự nhủ lòng, chàng cảm thấy tình yêu của vợ đối với mình đã đổi ra tình thương xót. Chàng thường lăm-bắm nói một mình:

« Ta không muốn ai thương ta hết... Nếu ta chết đi thì chắc vợ ta sẽ lại lấy được người khác giàu có, sang trọng và được cùng người ấy hưởng hạnh-phúc lâu dài ».

Những lúc ấy, bao giờ chàng cũng tưởng tới Văn, mà chàng không ghen nữa. Chàng chỉ mong sau này sự mộng-ước của chàng thành sự thực: là Văn sẽ vì chàng làm cho Liên được sung-sướng. Sự đó có khi chàng cảm thấy là một sự hiển-hiện, thế nào cũng sẽ phải thế. Chàng yên trí rằng Văn yêu Liên, và nếu Văn còn yêu một cách lặng-lẽ, âm-thầm là chỉ vì chàng còn sống. Nếu chàng chết đi rồi thì thế nào hai người cũng tự-nhiên yêu nhau.

Từ đó, cái ý-tưởng quả-quyết tự tận càng ăn sâu mãi vào tâm-hồn Minh, nó thành một định-kiến vững vàng, chắc-chắn không di, không dịch được nữa. Có khi nó ám-ảnh chàng — nhưng ám-ảnh một cách êm thấm, — cả trong giấc mộng. Chàng thấy chàng chết sau khi uống thuốc độc, thấy Liên và Văn ngồi bên giường khóc-lóc. Khi tỉnh dậy, chàng biết giấc chiêm-bao của mình là vô lý, thì chàng chỉ cười. Hình như chàng đã bắt đầu quen với cái chết, khi tưởng đến nó không còn chút sợ hãi chi nữa.

Trưa hôm nay cũng như mọi hôm Minh ngồi chờ vợ về để ăn cơm. Nét mặt chàng vẫn thản-nhiên, cặp môi chàng nhách một nụ cười bất tuyệt: chàng đương loay-hoay rôn với cái chết mà chàng cho là cái kết-quả tốt đẹp một đời ngắn-ngủi đã trở nên vô vị của chàng.

Liên về, vui-vẻ lại gần, hỏi:

— Minh đã nhận được nhật-trình chưa?

— Hình như ông Hoạt để ở trên bàn ấy, mình ạ.

Liên lại bàn lấy tờ báo « Đời nay » vừa sé băng vừa bảo chồng:

— Em đọc mình nghe nhé?

— Phải đấy, mình đọc cho anh nghe, anh cũng chưa đọc, thông-thả ăn cơm cũng được.

Ngừng một lát, Minh lại nói tiếp:

— Anh Văn tốt bụng lắm, mình nhỉ. Mà chu-đáo quá! Anh ấy biết anh buồn, chả có gì tiêu khiển, lại mua cho những hai thứ báo.

Liên hỏi chồng:

— Sao trong bọn giàu sang lại có người tốt thế, mình nhỉ?

Minh hơi cau mày, bảo vợ:

— Mình nghĩ thế thì bậy quá. Mấy lại ở đời có một hạng người có tính tốt cực-kỳ sâu-xa. Lòng tốt của họ như cái hương thơm hay cái sắc đẹp của bông hoa, tự trời sinh ra mà có. Hạng người ấy thì dầu ở trong đám thượng-lưu, hay trung-lưu, hay hạ-lưu cũng giữ được toàn vẹn cái bản-tính hồn-nhiên của mình. Anh Văn, bạn ta vào hạng người ấy.

Thấy Minh luôn luôn bênh-vực Văn, Liên trong lòng lo-lắng. Song buột mồm, nàng cũng nói thêm một câu:

— Gớm! độ rầy mình bênh anh Văn chằm-chập. Chả bù với hôm mới nhận được báo anh ấy biếu, mình ví anh ấy như quan Ân Chu-mạnh-Trình đem hoa trà tặng cụ Tam-nguyên Yên-đỗ.

— Ấy thế, anh mới vô-lý. Vậy nay mình cũng muốn vô lý như anh hay sao?

Dứt lời, Minh cắt tiếng cười, cười trong-trẻo, thẳng-thắn, không ngụ một chút ý nghĩa chua cay. Rồi vui-vẻ chàng bảo vợ:

— Nào, mình đọc báo cho anh nghe, đi.

— Em đọc tiếp truyện hôm qua nhé.

— Không, em hãy đọc mục việc vật đã.

Liên đọc rất thông-thả, dễ-dàng. Hễ gặp một chữ Pháp tên người hoặc tên đất hơi khó thì nàng lại đánh vần hỏi chồng là chữ gì. Còn Minh thì cái nụ cười hình như

vĩnh-viễn nở trên cặp môi. Cho chí cái nét mặt chàng cũng như một bông hoa hàm-tiểu tươi-tốt sáng sủa. Thỉnh-thoảng, chàng lại ngắt lời vợ và giảng nghĩa cho vợ hiểu một vài đoạn mà chàng cho là lý-thú. Đến một câu truyện, Liên vừa đọc được hai chữ đầu-đề, bỗng im bật, khiến Minh ôn-tồn hỏi:

— Sao em đọc dở lại ngừng lại thế?

— Câu truyện ghê-gớm, nhớ-nhuốc lắm, mình nghe làm gì.

Lãnh-đạm, Minh nói:

— Không sợ, mình cứ đọc.

Liên buồn-rầu đọc cho chồng nghe câu truyện một người mù vì ghen tuông đem dao chém anh chết. Minh mỉm cười:

— Ừ, truyện ghê-tởm quá! Thảo nào mà em không muốn cho anh nghe. Chỉ có kẻ vô học-thức, ngu-si, dằn-dộn mới ác được đến thế.

Mãi gần một giờ, Liên mới đọc xong tờ báo. Liên đọc hết các bài từ đầu đến trót, đọc cả bài xã-thuyết khô-khan cùng bài phê-bình về đạo-giáo đầy những chữ nho mà Liên chẳng hiểu, khiến nàng đọc nhằm be-bét và Minh phải luôn-luôn bật cười.

Liên vừa gấp tờ báo vừa bảo chồng:

— Bây giờ thì ta ăn cơm thôi chứ. Kia ông Hoạt ông ấy đang giục kia! Có lẽ canh nguội mất cả rồi.

— Ngươi thì cũng còn ngon hơn bài xã-thuyết nhạt phếch.

Liên chiều chồng, cố cười cho đậm-dà để chồng vui lòng.

Giữa bữa thì Văn đến chơi. Chàng rón-rén đến bên mâm cơm đứng ngắm. Bỗng chàng cắt tiếng cười, Liên quay lại chào:

— Kia, anh Văn.

Văn vẫn cười:

— Cơm nước gì mà bày ngộ-nghĩnh thế kia.

Liên đưa mắt ra hiệu mà Văn không hiểu, nói luôn:

— Một bên thì bát canh, đĩa giò với bát cơm trắng; một bên thì bát tương dầy, đĩa rau muống sù với nõn com — com gì mà trông lũng-cũng

Xem P. H. từ số 66

XIN CÁC NGÀI ĐỪNG TƯỞNG LÀ DÙA

« Nhiều ngài thấy đăng báo sơn auto chở khách cũ
« không mất tiền tưởng là câu chuyện đùa, muốn biết
« là câu chuyện thực, xin mời các ngài xuống nói
« chuyện tại sở nấu rượu VĂN-ĐIỀN ».



ừ khoai sọ thế kia?

Minh nghe bạn nói, cau mày, dăm-m ngồi ngẫm-ngĩ. Bỗng chàng cười bảo Văn:

— Dẫu tôi không trông thấy mâm cơm, tôi cũng có thể tựa vào lời của anh mà đoán ra rằng: Đã nay Liên nhường thức ăn cả cho tôi, mà tôi không biết.

Mãi lúc đó Văn mới hiểu ám hiệu của Liên, vội nói chữa:

— Người ta nói đùa một tí mà anh cũng tưởng thật. Anh không tin thử đưa tay ra sờ xem có kín một mâm các thức ăn không nào.

Minh nói bông:

— Chả cần phải sờ, anh ạ. Thầy tôi này đã reo-que bói đúng lắm rồi.

Trừ Minh ra, mọi người không ai dám cười, sợ làm đau lòng kẻ tàn-tật. Rồi Văn lảng sang truyện khác, hỏi Minh:

— Anh bói gì lên mi mắt mà đen thế kia?

Liên đáp:

— Ấy, nhà tôi kêu rức mắt, hôm qua bắt đi mua hai hào thuốc-phiện để đắp đấy.

— Thuốc gì lại ngộ-ngĩnh vậy? Mà có đắp mắt bằng thuốc-phiện thì đi xin một tí cũng được, mua làm gì những hai hào?

Minh ung-dung đỡ lời:

— Định để bôi dần anh ạ. Nhưng chẳng thấy bớt, sáng hôm nay tôi đã ném cả cái hến đựng thuốc-phiện đi rồi.

Văn nói đùa:

— Hoài của! chả để cho một quan viên làng bẹp kiết.

Minh cười rất tự nhiên, tỏ ra rằng mình sung-sướng lắm, làm cho mọi người vui mừng, cùng cất tiếng cười theo. Minh đặt bát đĩa, bảo bạn:

— Anh làm ơn dắt họ thầy bói lại đằng bàn.

— Ăn ít thế? Phải ăn cố đi chứ.

— Anh làm như tôi mới lên năm, lên sáu không bằng. À, anh lấy hộ tôi cái bút chì và mảnh giấy trắng tôi làm trò cho mà coi, thú lắm kia.

Liên cũng vừa ăn xong, đứng dậy hỏi:

— Minh lấy giấy bút làm gì thế? Ở cả trong ngăn kéo ấy, anh Văn ạ.

Minh ngồi hí hoáy viết. Văn vội kêu:

— Ấy kia! sao lại viết chữ Văn đề lên chữ anh thế?

Minh viết đi viết lại ba, bốn lượt, tay phải cầm bút chì, tay trái dò lần từng giòng từng chữ. Mấy phút sau, chàng đã viết được hơi ngay ngắn một hàng chữ to:

Anh Văn, bạn yêu quý của tôi ơi,

Văn ngồi ngẫm bạn viết, cảm-động không nói nên lời. Minh lại yên lặng, rồi lần viết xuống giòng dưới:

Em Liên, người vợ đoan chính

thân yêu..

Liên đứng tí vào lưng ghế, nhìn qua vai chồng đọc từng chữ một, ngay khi chữ ấy mới ở ngọn bút chì viết lên giấy. Văn khen:

— Tán bộ lắm rồi!

Liên nói:

— Minh cần gì phải khó nhọc như

thế, muốn viết gì cứ đọc em viết cho cũng được.

Nàng sợ chồng tủi phận, nói chữa tuôn.

— Khi nào khỏi bệnh thì tha-hồ mà viết.

Văn cũng nói tiếp:

— Bệnh tình đã khá lắm rồi, con người đã thấy bớt dục, và đồng tử bớt xanh. Cứ thế này, thì may ra chỉ hai, ba tháng nữa là khỏi hẳn.

Rồi quay lại, chàng hỏi Liên:

— Sáng nào chị cũng rửa mắt cho anh bằng nước bó-rích-kê và nước muối đấy chứ?

— Vâng, nhưng ông lang Mộc bảo rửa mắt bằng nước muối đun sôi thì hơn, vì rửa nước rích-kê sợ con người dầy lên.

Văn mỉm cười, đáp:

— Cũng được. Bông hấp còn dầy chứ?

— Cảm ơn anh, còn nhiều.

Minh như vụt nghĩ ra, hỏi Văn:

— Còn mấy hôm nữa, anh vào trường?

— Ba hôm nữa thôi, anh ạ. Nhưng năm nay tôi không ở trong, đã làm giấy xin ra ở ngoài rồi.

Minh và Liên cảm-động ngồi yên, ngẫm-ngĩ. Cả hai người cùng tưởng tới tấm lòng quý-hóa của Văn, cũng biết rằng Văn xin ra ở ngoài là chỉ cốt để có thể luôn đến trông-nom săn-sóc, an-ủi bạn.

Liên vội quay ra hiên lấy vật áo lau ngẫm nước mắt. Còn Văn thì chàng sợ vợ chồng bạn đoán được cái cớ, khiến mình xin ra ở ngoài, liền vui cười nói chống chế:

— Mấy lại ở trong trường tức chết đi ấy! Anh có nhớ lão Zét không nhỉ? Gớm! Nếu các viên giám-học đều như lão ta cả, thì rồi bọn lưu-học sinh dễ không còn một ai. Chỉ vì tức với lão ta, nên tôi xin ra ở ngoài đó mà thôi. Thầy me tôi cũng bằng lòng như thế lắm.

Minh như không nghe lời nói của bạn nữa, và vẫn theo đuổi ý-tưởng riêng của mình. Rồi buột mồm, chàng phàn-nhân:

— Rồi, tôi làm phiền cho bao nhiêu người!

Văn vờ không hiểu, hỏi bạn:

— Anh làm phiền cho ai thế?

— Thôi, anh đừng cố giấu lòng tốt của anh nữa đi. Tôi còn lạ gì? Chỉ vì tôi đau, nên anh xin ra ở ngoài đó thôi. Anh làm thế, khổ tâm cho tôi lắm.

— Ai bảo anh thế? Tôi ở trong trường mà chủ nhật, thứ năm lại không ra thăm anh được hay sao? Tôi xin ra ở ngoài là tôi muốn ở ngoài, chứ chẳng có ý nghĩa gì khác nữa.

Minh mỉm cười:

— Nếu tôi đoán không đúng thì việc gì mà anh phải cãi lẽ mãi thế?

— Vì tôi xấu hổ lắm. Không tốt mà được tiếng tốt. Thà tôi định thế

cho cam. Cũng như cái ngân phiếu ba chục bạc độ nọ ai gửi biếu anh, anh cũng cứ đồ riệt cho tôi. Anh làm thế tức tôi lắm.

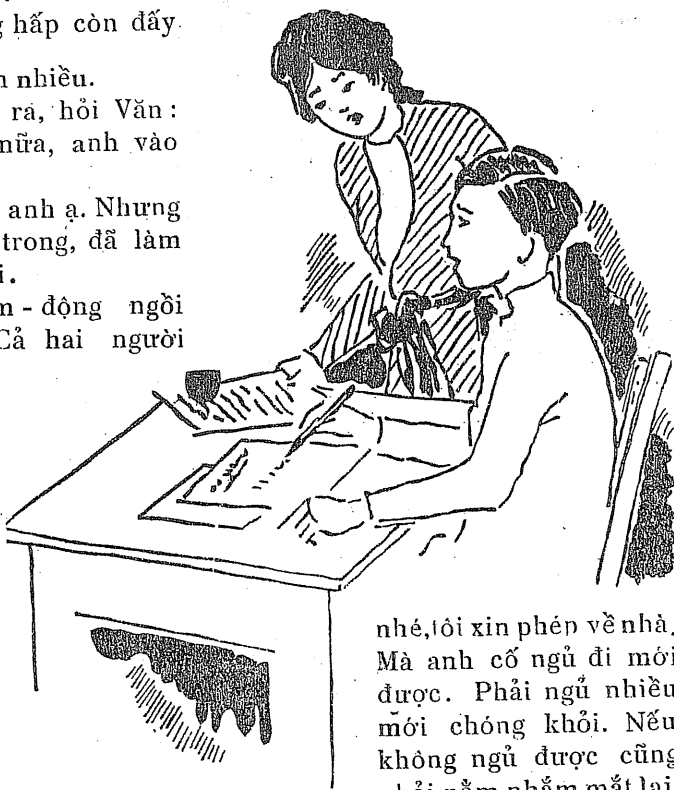
Liên đứng ngoài hiên nghe câu truyện đằng dai đã khá lâu, liền bước vào vừa cười vừa nói:

— Vâng, thì không phải anh gửi. Chính tôi gửi đấy. Số tiền còn y nguyên tôi vẫn giữ kia, thì chả của tôi còn là của ai?

Rồi nàng nói lảng ngay sang truyện khác:

— À này, tờ tuần báo anh mua năm cho chúng tôi hôm nào mới nhận được nhỉ?

— Tuần lễ nào cũng sáng thứ sáu kia chứ. Hôm nay mới là thứ ba. Thôi, bây giờ thì đi nghỉ một lát



nhé, tôi xin phen về nhà. Mà anh cố ngủ đi mới được. Phải ngủ nhiều mới chóng khỏi. Nếu không ngủ được cũng phải nằm nhắm mắt lại.

Ba hôm sau, nhằm ngày phiên chợ Đồng-xuân, Liên đem hoa bày bán chung với một người chị em, mãi chiều mới về. Không thấy Minh đâu, nàng hoảng hốt hỏi ông Hoạt, thì ông ta nói Minh kêu vấp ngã đau tay vào giường nằm và bảo ông ta đi mua mấy xu giấm thanh về bóp, nhưng ông ta không có tiền còn chờ Liên về.

Liên vội vàng chạy vào giường xem chỗ đau của Minh thì thấy cánh tay trái chồng tím bầm một vết dài đến hai, ba đốt ngón tay. Nàng liền đưa ngay cho ông Hoạt năm xu đi mua giấm thanh như lời chồng dặn.

Tối hôm ấy, Minh cũng không kêu ca đau đớn gì. Và đến sáng, vừa ngủ dậy, chàng vui vẻ giơ cánh tay ra, khoe với vợ:

— Khỏi hẳn rồi, mình ạ.

Rồi cất chén giấm thanh xuống gầm giường, chàng nói:

— Để đấy, hề chốc nữa có đau thì bóp.

Liên yên tâm, đặt gánh lên vai ra đi.

Nhưng một giờ sau, vì gặp người mua hết gánh hoa lại đòi mua thêm mười chậu kim-liên nữa, nên nàng trở về lấy.

Hi hửng, vui mừng vì bán được một món hời, nàng định chạy vội vào khoe chồng. Song vừa đến sân

nàng nhìn vào trong nhà thấy Minh đương ngồi bàn hí hoáy viết.

Nàng đã toan gọi và chế riếu nói đùa mấy câu, nhưng lại thôi mỉm cười thì thầm: «Mấy hôm nay cầm cụ tập viết mãi, ta thử vào xem viết những gì».

Rón rén, nàng lại gần. Và trong khi Minh khó nhọc chậm chạp viết một bức thư thứ hai, thì Liên đứng sau ghé chàng lăm nhăm đọc thầm những giòng chữ to lạch lạch viết kín một tờ giấy, đặt trên bàn, chặn dưới một chén nước đen đục. Đó là một bức thư gửi cho Liên.

Em Liên,

Anh yêu em thế nào chắc em đã biết. Mà anh cũng không bao giờ có hề ngờ tới lòng thành thực của em đối với anh. Nhưng không lẽ anh đành lòng, anh nhân tâm làm tiền tán một đời thanh xuân của em. Em có tội tình gì mà bị chung thân ràng buộc với một người tàn tật mù lòa, như bị dầy vào trong một nhà ngục tối tăm.

Thôi, em ở lại, anh đi. Em ở lại thì bao nhiêu hạnh-phúc êm-đềm, sẽ đón chào em. Còn anh... anh ở đồn lại ngày nào, là một ngày khổ sở đau đớn. Lương tâm anh nó cắn rứt anh, nó dốt xé tâm hồn anh, nó luôn luôn thì thầm với anh rằng: hạnh-phúc của anh không còn ở trên dương-thế, trong buổi bình-minh này nữa.

Chào em ở lại, và anh chân thành mong mỗi ngày em sẽ vui vẻ mà sống. Sự nguyện ước ấy là chút hạnh-phúc cuối cùng của anh.

MINH.

Tái bút. — Em sẽ vì anh mà trả ơn anh Văn một cách xứng đáng.

Liên đọc bức thư, mặt dần dần tái mét. Minh thì vẫn tươi cười, chăm chú viết bức thư gửi cho Văn:

Anh Văn, bạn yêu quý của tôi,

Tôi chết đi, để lại một người vợ trẻ....

Chân tay bủn rủn, Liên cố vịn lấy lưng tựa ghế, dăm-dăm nhìn lại cốc nước đen đục. Nàng vụt nhớ tới thuốc phiện và giấm thanh mua bữa nọ. Luống cuống, nàng vội lấy chén thuốc độc bắt ra sân rồi òa lên khóc.

— Khốn nạn! Anh...

Nàng cảm-động, kinh hãi quá không nói được nên lời Minh thì vẫn bình tĩnh, tươi cười bảo vợ:

— Liên ạ, người ta ai chả một lần chết.

Liên vẫn khóc, ngập ngừng đáp lại:

— Nếu vậy... anh đề... em chết....

trước đã... À ra, anh đánh lừa em... thuốc phiện đắp mắt... giấm thanh bóp tay..

Lạnh lùng, Minh nói:

— Minh giữ anh làm gì? Mà mình giữ sao nổi anh?

Liên kêu rú lên một tiếng, rồi run rẩy bầy, thở hồng hộc, gọi ông Hoạt lên dặn:

— Ông ở nhà.. coi anh Minh nhé.. Tôi chạy đi đằng này một tí.

Nàng cầm đầu chạy một mạch đến nhà Văn cầu cứu.

(Còn nữa)

KHÁI-HUNG và BẢO-SƠN

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân

Có bằng chuyên môn Dục-anh của

Đại-học đường Paris

46, Phố Hàng Cót — Hanoi

Giấy nói 725

Giờ khám bệnh:

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

KIEU NHÀ LỜI TÔI TÂN

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Lợi — HANOI

= (Gần trường Thê-Dục) =

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN

CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN

CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON TRẺ

số 8 phố Đường-Thành

(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)

HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Vụ bạc giả Hòa-bình.

Những người bị bắt hồi trước về vụ bạc giả Hòa-bình đều đã được tha hết — những ông Đinh Bưởi, An-Thành Nguyễn-văn-Toàn và mấy người đàn bà chủ hãng ôtô bị bắt hồi ấy đã về cả Hanoi.

Thuế bách phân.

Thuế bách phân thu với thuế cính - ngạch trong năm 1934 cho các ngân quỹ hàng tỉnh Bắc-kỳ, nay định như sau :

Thuế đình người bán xứ ở các làng và các thị trấn 15 %
Thuế thổ-trạch người bán-xứ và Á-khieu 15 %
Thuế gia-đình 25 %

Ngự giá đến Trí-Tri.

Hanoi — Ngày 11.12 này, đức Bảo-đại sẽ ngự giá đến khánh-thành hội-quán mới của hội Trí-tri phố hàng Quạt.

Hội-viên hội-đồng Cổ-văn Bắc-kỳ.

Hội-đồng Cổ-văn Bắc-kỳ có 6 hội-viên, trong số có hai vị đương quan tại chức, còn hai người sẽ chọn trong những đường quan hay viên-chức bán-xứ tại chức hay hồi hưu, hoặc những thân hào annam có đủ tài đức trong các giới khác. Những hội-viên này do quan Thống-sứ đề cử để Hoàng-thượng bổ dụng. Hạn bổ dụng là hai năm.

Hội-đồng thành-phố.

Hội-đồng đã ưng chuẩn những việc chính sau này :

Trích ở quỹ thành-phố mỗi năm 25.000p để chi về bến tàu Hanoi.

Bãi hai chức chánh sở Tài-chính và sở Canh-nông thành-phố.

Đánh thuế xe cộ các tỉnh qua lại trong thành-phố Hanoi.

Giảm tiền thuế đất ở các bãi từ 75 xuống 60p.

Bác đơn của hai ông Nguyễn-thế-Truyền và Barbaud.

Hanoi — Tòa án cai-trị đã tuyên bố không đủ quyền xét hai lá đơn của hai ông Nguyễn-thế-Truyền và Barbaud kiện chánh-phủ (đã nói trong P. H. số trước) và hai ông phải chịu án phí.

Tại Đại hội-ngự.

Đại hội-ngự kinh-tế và tài-chính đã họp và đã ưng-chuẩn những việc như sau này.

1. Ngân sách năm 1932 thiếu 150 triệu, nay lấy ngân sách năm 1933 bù vào.
2. Giảm các phí-khoản về tàu thủy trên sông Đà-bạch.
3. Nhường khe nước cho hội khai mỏ Đông-miền.
4. Cho lập nhà máy điện tại Cao-bằng.
5. Mở rộng trường bay ở Biên-hòa.
6. Đánh thuế các đồ vàng, ngọc và kim-cương gửi đi ngoại quốc.
7. Đánh thuế các máy lửa ngoại quốc gửi vào.

MỘT CÂU PHƯƠNG NGÔN MỚI

Ấn Bắc, mặc Kinh, chụp hình
Hương-ký.

84 Phố hàng Trống Hanoi

D. S. Đàng-Sanh, lai-cáo.

Năm 1933 đã tìm ra.

Thanh-Hà được phỏng là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình đã nổi tiếng khắp trong Nam ngoài Bắc, mười mấy năm nghiên-cứu, nay mới tìm ra một môn thuốc chuyên chữa bệnh lậu, kinh-niên (Blonno chronique) sáng đây thường ra tỷ mũ (goutte matinale) hoặc chỉ còn có vằn như sợi chỉ (filaments). Chất thuốc hòa hòa bình không đi đại rất, không mệt nhọc, dùng thuốc đi làm như thường. Dùng thuốc trong vài tiếng đồng-hồ là kiến hiệu ngay và trong ít lâu là tuyệt hết nọc — Giá một ống 0\$60 « có nhận chữa khoán » — Hỏi tại.

Thanh-Hà Được-Phỏng

55, Route de Hně — Hanoi

Việc Nam án ở các tỉnh.

Xét việc Nam án ở các tỉnh nào do quan annam giữ chức Chánh-án dự khuyết thì công việc chậm-trễ lắm, nên quan Chương-lý đã thông tư cho các quan Công-sứ bay quan binh đầu tỉnh, phải kiểm sát việc đó ở tòa án đệ-nhi cấp.

Lập Nữ-lưu học-hội.

Saigon — Một số các bà, các cô trong làng văn Sài-thành đã họp tại nhà bà Nguyễn-đức-Nhuận đề bàn việc lập Nữ-lưu học hội và đã cử một ban đề thảo điều lệ của hội.

Nhà Vạn-bảo sẽ mở cửa vào đầu tháng Décembre này

Các kỳ thi.

Bắt đầu từ 26.12.33 tại Haiphong sẽ mở các kỳ thi: lấy bằng ba-toong tàu thủy, bằng cầm máy tàu thủy hạng nhất và hạng nhì, thợ máy xe hơi và xe điện. Đơn phải đệ cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ và gửi cho quan Công-sứ tỉnh mình trước ngày 16.12.

TIN THỂ-THAO

Quần vợt.

Nam-kỳ, Cao-miền, (hội-tuyển) 4/3
Olympique Haiphonnais — A. S. Vinh 2/2
Lạc-Long — Eclair : 2-5

BÁO MỚI

Đến hôm 9 Décembre 1933 này ông Lai-văn-Xuân sẽ cho ra một tờ tuần báo chữ Pháp tên là **La Vie Indochinoise**. Một năm 3\$00.

TIN TRUNG-HOÀ

Tướng-giới-Thạch huấn luyện-quân quan.

Muốn có đủ các tướng tài, T. G. Thạch đã tổ chức một đoàn quân huấn-luyện mà tự mình đứng quân đốc. Các giáo viên phần nhiều dùng các võ quan Đức, Pháp, có người lương tháng tới năm ngàn đồng. Dạy những khoa-học gì đều giữ bí-mật.

Đảng cộng-sản lập quốc.

Đảng cộng-sản ở hai nơi phía nam Giang-tây và phía bắc Phúc-kiến đã lập ra một nước gọi « Trung-quốc-liên bang cộng hòa » đứng đầu có Mao-trạch-Đông. T. G. Thạch treo 10 vạn đồng để lấy đầu Mao.

Quân Nghĩa-dũng lấy lại được Nột-hà.

Miền Hắc-long-giang, quân Nghĩa-dũng lại nổi lên khắp nơi và đã lấy lại được Nột-hà. Khí giới và lương-thực rất sung túc.

La-văn-Cán từ chức Ngoại giao.

Có tin La-văn-Cán đã từ chức Ngoại giao bộ trưởng và giữ chức Tư-pháp để thực hành việc đem tù binh lên khai khẩn tỉnh Tân-cương.

Nhật không trả lại các cửa ải Trường-thành.

Nhật nói quyết không thể trả các cửa ải Trường-thành lại Trung-hoa, vì đó là những nơi trọng yếu về việc quốc phòng của Mãn-châu.

Việc nhập cảng lúa gạo Đông-dương tại Quảng-dông.

Vì sự thần Pháp ở Nam-kinh hết sức kêu nài nên chính-phủ Quảng-dông đã nhận cho nhập-trong xứ một phần gạo hay lúa không phải nộp theo thuế nhập cảng mới lập ra sau đây.

TIN XIÊM

Sau cuộc phiên loạn.

23 viên tướng soái đã bị cách chức vì dự cuộc phiên loạn vừa qua. Một đạo luật mới đã ban bố, định các phương pháp trừng-trị những người công-kích hiến pháp hoặc bằng lời nói, hoặc bằng việc làm.

TIN PHÁP

Ông Outrey chất vấn chính-phủ.

Tại Hạ-ngự viện, ông Outrey đã đề đơn chất vấn chính-phủ Pháp về tình-hình Nam-kỳ và Đông-dương.

Tiếng than phiền

CÙNG MẶT TU MY

Dân thành Nam, ai còn lạ ông giáo T... Theo mục đích hiểu thẳng lòi đời, ông đã cây cựa chiếm nổi được một chân trong đảng một ở làng ông rồi. Đảng phân-nhân thay cho làng đó, từ khi có ông xuất đầu lộ diện, các đình tự nhiên sinh đảng sinh bè — ông su nguyên dục bị thành ra kiện cáo lung-tung, đục nước béo cò, hẳn ông giáo T... đã đến ngày được đất phát phi thì phải. Giữa chốn chốn quê, ông điền vô nhất thối nên kiếm kế sinh nhai, muốn gây một tổ quỷ, lập mãi không thành, chỉ vì lý-trưởng làng ông sợ trách-nhiệm mà nhất định ngăn ngừa.

Ông không làm rồi, nên đem lòng thù oán, bởi vậy mới đây, ông dương vẩy thâm thù với tội ngu dân, lấy mồm mép thầy cò, dặt bộn họ làm điều bất chính; khi ông đã đắc thế, ông liền đứng lên kiện vu-không cho người lý-trưởng làng ông rằng nhận thực cần hươc lão, ông cố tâm bày mưu lập kế hãm lại người ngay, nên ông lý ấy phải bị tổng ao. Puiên tòa vừa đây, tòa tuyên tha bổng cho ông lý kia được trắng án. Mọi người biết truyện. ai cũng lòng mừng cho ông lý, nhưng chỉ riêng có ông giáo T... là hậm-hực bực mình vì chưa làm hại được người.

Mấy lời nói trên đây, mong đến tai ông giáo T... để kẻ đại-dội ngu dân thoát được tay ông diu dặt vào nơi hang bằm lưới luật.

Một người biết truyện

THUỐC LẬU

Khỏi rút hẳn !!!

Bất cứ nặng nhẹ, buổi tức, mủ ra nhiều, máu, cường dương đau, đi đại giắt chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi hẳn. 0\$50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, Phố Mã mảy Hanoi

TRUYỆN CHÀNG ĐĂNG-TIỆT:

Một chàng thiếu-niên nghèo-khó, đã từng vượt biển qua đèo, ba chìm bảy nổi rồi sau nên được sự-nghệp một người anh-hùng, để lại tiếng thơm muôn thủa.

Truyện lạ-lùng mà văn vui vẻ, gồm đủ cả tình cả nghĩa, trước đèn ăn, sau báo-oán: tức là một pho tiểu-thuyết xưa nay hiếm thấy vậy.

Sẽ xuất-bản liên-tiếp nhau: mỗi tuần 2 số, mỗi số 3 xu, sau tháng 1\$60, cả năm 3\$00.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẠC DANH PHÁP

Đề tổng hiệp tư bản dưới quyền kiểm-soát của quan
Toàn-Quyền Đông-Pháp

QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP: tại tòa nhà của Hội, số 26 Đường
Chaigneau — SAIGON

Chúng tôi là Hội tư pháp cứu hơn hết ở miền Đông-dương
có đủ bảo đảm chắc chắn cho người mua phiếu

VI

1° — VỐN CỦA BẢN HỘI: 1.000.000 lượng bạc Thượng-hải
8.000.000 quan tiền Pháp, nghĩa là
1.000.000 đồng bạc Đông - Pháp đều
đóng đủ cả rồi

2° — SỐ DỰ TRÙ CỦA BẢN HỘI: có nhà nước kiểm-soát để giữ
sự chắc chắn cho công việc của bản-hội làm bên côi Đông-Pháp:
88.374.178 đồng bạc Đông-Pháp tới ngày 30 Juin 1933

Số dự trữ trên này tính ra là:

« Nhà cửa ở Đông-Pháp »

« Tiền cho vay thế chấp nhà cửa ở Đông-Pháp »

« Nhiều cổ phần như: « Ville Hanoi » — « Indochine 1926 »
« Port de Commerce » vãn vãn... »

3° — CÒN MỘT SỐ DỰ TRÙ RIÊNG NỮA là tư sản của Hội ở Đông-
Pháp mà không có tính vào số dự trữ trên đây.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM có nhiều chi ngành mà đâu đâu
cũng chung hiệu Sở chính là:

SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE

hay là

International Savings Society

(bằng tiếng Anh)

Vì thế nên những người mua phiếu tiết-kiệm của Bản-Hội không
những có đủ bảo đảm vì vốn của Bản-Hội nhiều và có đủ số dự
trữ nhà nước bỏ buộc bắt đóng đủ mà lại vì Bản-Hội còn có số dự
trữ riêng nữa.

CÁCH THỨC HIỆP VỐN NHANH VÀ TIỆN HƠN CẢ — Có
hai hạng phiếu, một hạng đóng tiền trong 5 năm và một
hạng đóng tiền trong 10 năm tùy theo ý mình chọn và hết 8 năm
hay 12 năm sẽ được hoàn nguyên vốn lại là cùng.

CÁC PHIẾU CỦA BẢN-HỘI ĐỀU PHÂN RA LÀM 1687 BỘ ĐƯỢC
DỰ CUỘC X. X. HOÀN NGUYÊN VỐN HÀNG THÁNG

Mỗi tháng Bản-Hội hoàn nguyên vốn một bộ trong 1687 bộ. Các
phiếu có trong bộ trúng số ra đều được hoàn lại nguyên vốn cả
miễn là phiếu nào cũng đóng tiền tháng đầy đủ cả là được.

Về tháng Octobre 1933 thì bộ số 456 đã xổ trúng. Trong
bộ này có 5 phiếu đều được hoàn lại ngay nguyên vốn không
phải chờ đợi lâu lai gì cả.

XIN HỎI CÁC SÁCH ĐIỀU-LỆ TẠI PHÒNG VIỆC

PNOMPENH

SAIGON

HANOI

94, Đường Gallieni 26, Đường Chaigneau 53, Đại lộ Francis-Garnier

KHOA

Cu t
như đ
cỏ cây
cỏ phá
gống
Hạt l
Cây
giảng
Lại
đầu l
trong
chàng
Các
chân
ngoài
mắt b
mắt b
Nướ
chủ l
khí k
Thế
năm l
lông,
vậy,
tuyệt
lên c
thần
Nữ
lúc n
tung
đến g
Thà
nước
Ấn
ngoan
trước

KH

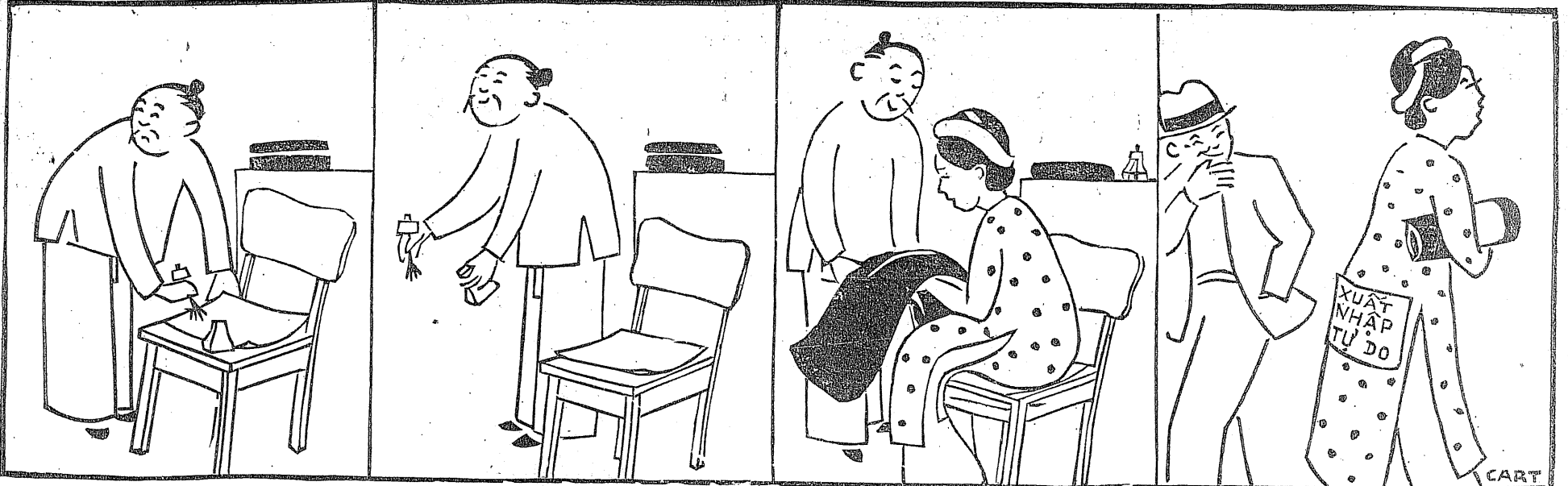
hay
từ từ
và s

Tu

đầu
tron

như
mỗi

17 g
vừa
thật

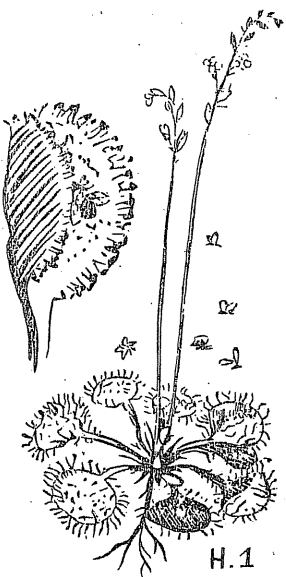


Ông chủ hãng đang trị và bà khách vô ý.

KHOA HỌC

CÁI ĐÒI VÔ VỊ CHƯA HẸN LÀ CÁI ĐÒI CỎ CÂY

VÀI CÂY LẠ



H.1

Cụ trời buồn, cụ tạo ra lắm cái oái - oăm : như đã sinh ra loài vật ăn cây cỏ, cụ lại còn sợ cỏ cây hết mất giống, cụ vội bắt vài giống cây cỏ phải ăn lại loài vật. Đây tôi hãy tạm kể vài giống cây « hồ mang » ấy.

Hạt lệ lừa đời.....(hình 1)

Cây này mảnh khảnh, mỗi khi gió đưa, trông giáng yếu điệu dễ thương lắm.

Lại được thân lá tròn, mép lá có lông tơ, đầu lông tơ có tán, trên tán có một hạt lệ trong suốt, thì trách nào các chú ruồi muỗi chẳng mê tơi.

Các chú kéo nhau đến lấy cánh, lấy râu, lấy chân lau giùm, lau giùm mãi khiến ta đứng ngoài sốt ruột, ghé mắt nhìn kỹ, thì té ra nước mắt bằng... ứa ! (công dụng cũng như nước mắt bằng nước bọt của loài người).

Nước mắt dính như keo sơn, giữ chặt các chú lại. Tha hồ các chú rầy rụa.... rầy cho tới khi không nhúc nhích được mới thôi...

Thế rồi, cái lá lạnh lùng, gấp dần lại như ta nắm bàn tay đưa cái thịt cá vào tận trong lòng, mà để chặt lấy như cái nhân đậu nhồi vậy. Bao nhiêu lông tơ khác ở mép lá đó lần lượt uốn mình, gục đầu chút một phần dựa lên cái nhân kia, như một lũ mọi đồ làm lễ tế thần vậy.

Nếu các chú xấu số kia có sức khỏe, trong lúc nguy, các chú giờ quyền ra đâm đá lung tung thì tức khắc bị những lá chị em đỡ số đến gói tròn các chú lại như cái giò.

Thành gói giò rồi, lông lá tiết ra một thứ nước đánh tiêu hết thịt các chú để nuôi cây.

Ăn hết, là xoe nhả ra những cái vỏ gai ngoanh ngoách, không bỏ, rồi cây lại uốn éo trước gió, rồi hạt lệ lại lỏng lẻo chờ.... mới.

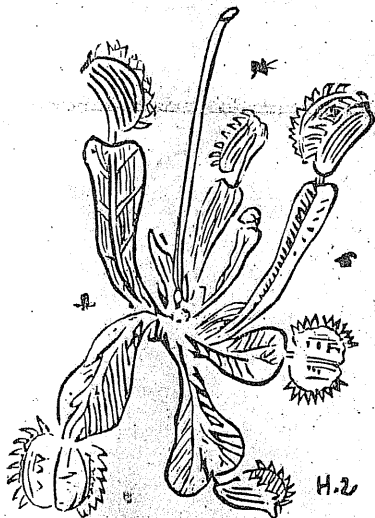
Chàng thứ XIII

Cái bầy có răng (hình 2)

Cây này đã chẳng được sinh đẹp như cây trên, lại thêm cái tính nóng lạ lùng. Đã thế lại hay bắt chước : thấy cây kia lấy hạt lệ làm mồi dử khách, thì mình cũng ôm tỷ-bà tỷ biếc, cho ra vẻ ta sâu đây. Nhưng, khôn nổi lại vụng về đủ thứ : ôm đàn thì ôm ngược, mà muốn học tốc bắt mồi cho mau, lại rước cái bầy chuột đặt lên cây đôn : Cứ xem một cái lá cũng đủ hiểu là tôi chẳng biết nói ngoa.... quá.

Ngày ngày, cái bầy cứ xoe ra cuốn sách mở, hai hàm răng nhọn hoắt, tua tủa như hai cái bừa, trông rõ ràng muốn gặm ai vậy.

Ấy thế mà cũng có lắm cậu ruồi - cậu muỗi si tình, cứ phát phơ qua lại eo đây



H.2

Các cậu thấy mấy cái lông mọc trong bầy, quen tính cổ ý đá chơi, hoặc hay lượn cho bộ cánh đập vào đầu lông. Chẳng dè lông kia là cái bầy, các cậu vừa đập trúng, bầy đã sập bừa lại, giết các cậu ở trong, chẳng cần hỏi các cậu vô tình hay hữu ý làm gì.

Trong ít lâu, bầy từ từ mở, một đám lông cánh tua tủa rơi xuống đất : cái sống đã bị giết để nuôi cái sống !.....

Quán rượu không chủ (h. 3 và h. 4).

Hai cây vẽ đây có lá cuốn tròn lại như nửa quả bầu của trẻ con đeo ở tay. Miệng bầu có nắp.

Đó là hai kiểu quán trọ mà trong tiểu thuyết Tàu xưa thường nhắc đến để ta rưng rốc gây chơi.

Lòng bầu, ông thợ trời đã quét sẵn một thứ nước đường rất thú.

Các chú sâu bộ, bụng lép mà đường lại lờ lờ, trông thấy tài nào chả chạy lại...

Cửa quán vẫn hững-hờ để nửa mở nửa khép. Các chú ghé mắt nhìn vào : quán bỏ không mà mùi thơm sực nức khiến cho bụng đã đói lại đói thêm. Lúc đó các chú gọi không thấy người thừa ; bay văng-vang có tiếng người mời chẳng biết, ta thấy các chú bước vào rồi sẵn cái nhắm đó, các chú nếm, các chú liếm môi, các chú lại nếm... Nhân lúc cao hứng, chàng cần gọi lấy thêm món, các chú rờ-rẫm xuống tận đáy bầu, lục-lọi xem có món gì ngon hơn nữa không.

Quả nhiên, đáy bầu có một thứ rượu, mùi thơm ngào-ngạt đưa lên. Các chú lại soay ra chén. Càng uống càng mềm-mỏi, càng mềm môi lại càng uống. Các chú uống đến nổi lảo đảo xuống bề rượu. Thế là các chú chết thẳng, thịt các chú bị nước độc đánh rửa ra làm đồ ăn cho cây.

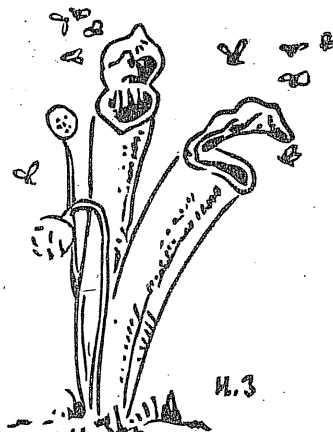
Ngôi chùa lạ (h. 5).

Lại truyện Thủy-hử ! Dưới nước có giống cây vẽ đây, trông như cây rong, trên thân điểm ít nùm trông tựa cái mõ.

Đó là ngôi chùa mà tôi định nói.

Cửa chùa bao giờ cũng đóng hờ, lúc nào cũng thấy mấy cái rau rất vào khe cửa, nửa trong, nửa ngoài, mới trông tất ai cũng cho là nhà sư ăn ở luộm-thuộm lắm, nhưng không : rồi các ngài sẽ biết.

Kìa có mấy cậu bộ nước đang lội lội. Các cậu thấy rau lùa-xòa trước cửa, sẵn bụng đói, ăn luôn. Ăn dần vào tới cửa

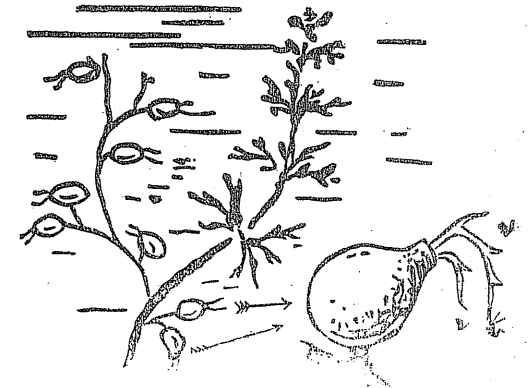


H.3



H.4

chùa, cửa mở ra, các cậu chỉ đứng thập-thò mà ngấp-nghe rồi chẳng biết thấy những gì, các cậu quay đầu ú-té chạy bán sống bán chết.



Lại cậu khác đến. Cậu này còn non dạ lắm, ung dung cứ ăn đến tận cửa chùa ; cửa mở ra, cậu vẫn vừa nhai, vừa vào.

Không ngờ, cậu vừa khỏi thêm, cửa bỗng đóng sầm lại ! Mất lối ra, cậu cứ loayh quanh mãi rồi tự-nhiên chân tay co rúm lại không sao đứng vững nữa. Cậu hát phải thuốc mê, ngã quay xuống.

Cửa lại mở, khách xa vô ý lại vào, lại bị liệt. Trước còn một ông khách, sau đến ba, bốn, năm, sáu ông. Bao giờ được nhiều rồi thì nước trong chùa tự nhiên vùn vụt lên, kết liễu cái đời điều đứng của bọn khách cần ăn.

Chàng thứ XIII

TÂN - MỸ

Tailleur

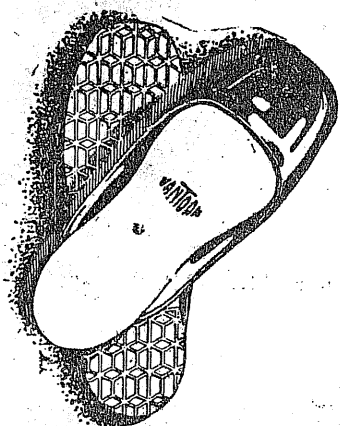
91, Phố hàng Đào, Hanoi.

Khí hư Đàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đới, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt nọc bệnh tình chưa rút nọc như lậu thì : qui đầu ướt dính, ra giải gả, thỉnh thoảng buồn trong ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục ; như tiêm-la thì : máu da dặt thịt, như gân mỗi cốt, mình mẩy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tinh, bỏ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Hué, 241 - Hanoi



Tốt năm nay các ngài dùng giày gì ?

Giày Kim-Thời

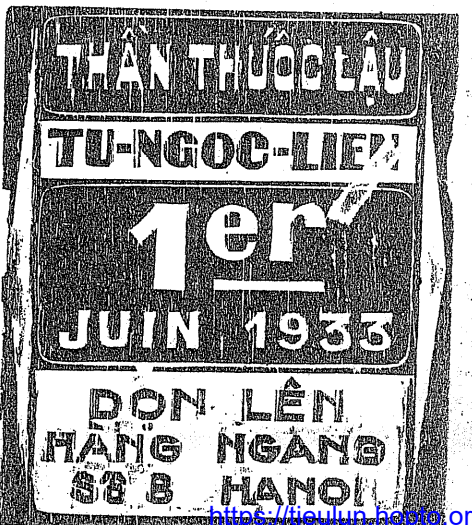
Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không churột và toét ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ :

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI



HÔM VUA RA HÀ-NỘI

Tất sẽ có nhiều người về nghinh Thánh-giá và ngoạn phong-cảnh ở đất «ngàn năm văn-vật» này.

Nhưng lấy ai là người tri-thức để dẫn đường, hay chỉ tin ở bọn phu-xe...?!

Mà tôi xin nói thật: Đến ngay người chôn rau cắt rốn ở Hà-nội, vị tất đã mấy người hiểu hết cả như: Lịch-sử, Địa-dư, Phong-cảnh, Chính-trị, Giáo-dục, Văn-hóa, Tôn-giáo, Phong-tục, các hội, Y-lê, Thương-mại, Kỹ-nghệ, Câu-lạc bộ, Bản-đồ mới, Bản-đồ cũ, Hình-ảnh, Lộ-từ đi đường và luật Vi-cảnh. Lại có đủ chỗ ở và tề-lễ-phôn của các nhà buôn cùng các sở. Các quán sô là quán bịp, ăn cắp, các khố ở Hanoi v.v... Vậy trong nhịp Vua ra sẽ bán cuốn sách «Nói về Thành-phố Hà-nội» Giá Hai-hào (0\$20) từ nay đến 10 tháng chạp tây tại nhà xuất-bản: NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 Hàng Gai Hanoi. Ở xa thêm cước thường 0\$05.

QUẢNG-ĐÔNG

Thầy tướng trứ danh

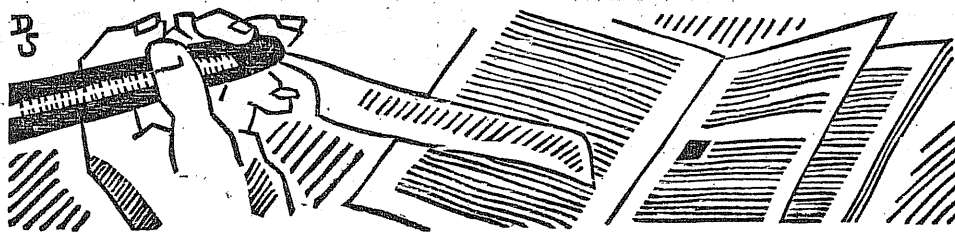
Minh-như-Kính tướng sĩ nổi truyền lâu thủ về khoa xem tướng bói số địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-dương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-lao, Cao-miên, Saigon, Trung, Nam, Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy danh sĩ. Nếu ai không tin, thời lại xem thử thì biết thầy đoán mười điều không sai một, vì thầy mới đến đây, muốn lấy danh tiếng về sau, cho nên không dám nói ngoa. Ai muốn biết sự cát hung, mờ-mả, phu thê, tử-tửc thời vận bị thái trước sau ra sao, thời mới lại phố hàng Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy tướng Minh-như-Kính, là tay lão luyện tướng sĩ, chứ không như mọi thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học thức, mà đã tự phụ mình là danh sĩ đầu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHƯ-KÍNH
Hàng Đàn n° 44, Hanoi

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơ
cớ gì

HIỆU XE

33 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Trích ở phụ-trương Ngọ-báo ra ngày 16. 11. 33 trong bài Hanoi — Trùng khánh-phủ của T.T.T.

Những cánh đồng bát ngát từ từ cuốn lại bên đường sắt.

Họa chăng cái xe hỏa nó cuốn ông Thanh-tùng-Tử đi thì có. Còn cánh đồng thì chỉ có thể mở ra (se dérouler) chứ cuốn vào sao được.

Vấn lại.

Cũng trong bài ấy:
Khiến khách có cái ấn-tượng đứng giữa một «ronde dansante» của đám trẻ con không - lờ.

Cảm tưởng thứ nhất. — Câu văn của T.T.T có cái tinh cách của một đứa con bố tây, mẹ tàu.

Cảm tưởng thứ hai. — Câu văn của T.T.T. như cái áo nâu đôi vai bằng gấm Bắc-kinh và ở vạt cả vá miếng ni Lyon.

Cũng trong bài ấy.
Giòng nước quanh-co trong vạt tắm dưới chân đồi.
Nước tắm dưới chân đồi, thế thì không biết nước trần-trướng hay mặc áo «may-ô»?

Có lẽ súng cối-xay.

Trích Ngọ-báo số 1860 trong bài



Mình đi học về, vào vườn tìm Liên mãi không thấy. Vậy các bạn tìm hộ cho Minh.

«trường thề-dục»:

... dùng một lúc.

Đùng những một lúc thì hẳn là một tràng tiếng dùng của súng cối-xay, hay của bánh pháo Xứ-Sở.

Ai lại tệ thế.

Cũng trong bài ấy:

Thần trường như một con lợn nằm vờn mình trên phố Wiêlé, từ đầu đường Huế ra hồ Bảy mẫu.

Sao không thêm gần có chợ hôm nữa. Ông Minh-Dân rõ tệ! Ai lại bảo nhà trường của ông Nguyễn-quí-Toản (?) ở đầu đường, số chợ.

Bài thơ toàn sáo.

Cô-phòng oán (P.N.T.Đ. số 9).

Đêm thâu ngời ngẫm chuyện đời,(sáo)
Ngọn đèn mờ tỏ như khơi mạch sầu. (sáo)

Trăm năm những ước về sau, (sáo)
Yêu nhau cho đến bạc đầu mới thôi!
Ai hay cơ tạo đời đời, (sáo) [(sáo)

Khiến cho phận trẻ gặp người bạc đen. (sáo)
Ngán thay cũng kiếp thuyền-quyên! (sáo)

Ông xanh ghét bỏ hóa nên đọa-dày. (sáo)

Bâng khuâng trần trọc canh chầy,(sáo)
Ôm con lại nhớ những ngày còn son. (sáo)

Biết rầy quyết chẳng đeo-bông, (sáo)
Đem thân gửi chốn cửa không cho rồi!
Liều đi má phấn một đời, (sáo)(sáo)
Còn hơn gặp phải con người vô lương! (sáo)

Tơ sầu trăm mối vẫn-vương!(sáo)
Nghĩ càng thêm nỗi xót thương phận mình (sáo).

MỘNG THANH

Sáo! sáo! sáo hết chỗ nói.

NHẬT-ĐẠO-CẠO

HỘP - THƯ

Ông N. T. Ninh-bình -- Đã nhận được truyện của ông nói về một ông giáo đánh lừa cô con gái dệt vải, song bản báo đảm chắc là một truyện riêng nên không đăng.

Ô. H. Quang. — Những bài trước hình như không đăng được. Còn những bài sau hai tháng không thấy đăng tức là không đăng được, xin theo lệ chung ấy cho tiện.

Ô. N. T. Luật — Xin ông gửi sách cho Annam xuất bản cục. Tự-lực Văn-đoàn không nhận in hay xuất bản sách nào cả. Tự-lực Văn-đoàn chỉ nhận đặt dấu hiệu trên những quyển sách nào hợp với tôn chỉ của T. L. V. Đ. mà thôi.

Ô. N. V. Sửu — Tiếc không đăng được.
Ô. D. V. Mãn. — Nếu hay và hợp tôn chỉ thì đăng, không cứ thơ lối gì.

Cô B. T. Tú-Anh. — Ai viết cũng được, hay thì đăng.

Một độc-giả. — Theo "thề-lệ" như Thi vui cười, cứ 10 bài hay tranh đăng lên báo sẽ lựa lấy 1. Tranh bài thi chung.

CHỮ XẾP Ô

Giải nghĩa số trước

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X
1	Đ	Ô	K	I	C	S	A		Q	
2	U	M	Ê		L	A	O	L	Ê	U
3	M				C	O	N	I	Ô	A
4	E				H	O	N	G		Y
5					L	A	N	G	N	H
6	Đ	O	M			T	U	A		O
7	Ô	A			L	Ô	A	L	Ô	A
8	A	N			A	N		A	N	O
9					G	A	U	G	A	U

GIANG - MAI

Chống tuyệt vọng!!

Lở loét, nổi hạch dạt thịt, sốt, mình mẩy mẩn tịt bất cứ nặng nhẹ v. v...
Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi dứt ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã máy, Hanoi

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi

Người Nam nên uống rượu « NAM-ĐÔNG-ÍCH »

NAM-ĐÔNG-ÍCH! Rượu NAM-ĐÔNG-ÍCH!

Hỏi người Nam có thích hay không?

Rượu ngon vừa đậm, vừa trong,

Nấu toàn chất gạo không nong, không chua,

Rượu lâu sành còn thua hương vị,

Rượu còn kia có kẻ làm chi,

Người ta ta bảo nhau đi:

Rượu ta ta uống đại gì mua đâu.

Đồng tiền được cùng nhau san-sẻ,

Cùng ích cho những kẻ bần-hàn,

Sông Ngô khỏi tiếng đồ vàng,

Xưởng nĩa còn đó, lọt sàng đi đâu.

Bỏ những lúc yêu cầu dân-biểu,

Đòi lại quyền nấu rượu cho dân,

Lạc-Hồng hương được bầu xuân,

Say sưa tình nghĩa tương thân nồng-nàn,

Trên nhà nước lòng càng nề vị,

Cũng khen cho dân trí mở mang,

Yêu nhau hỡi bạn đồng bang!

Rượu « NAM-ĐÔNG-ÍCH » uống tràn cung-mỹ.

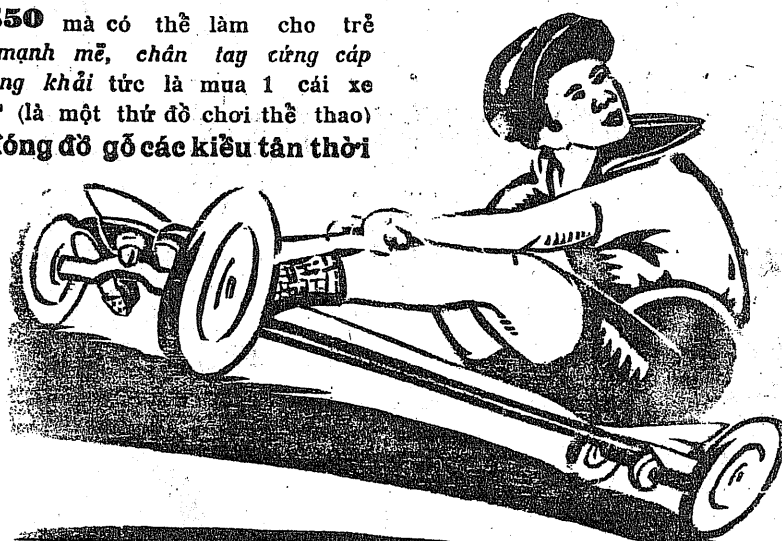
Rượu Nam-Đông-ích bán khắp mọi nơi

TỔNG ĐẠI-LÝ: HIỆU ĐẶNG-THỊ-LIÊN

25, Phố hàng Trống, Hanoi — Giày nói 795

Chỉ có : 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp tinh thần sáng khoái tức là mua 1 cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC
LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tel. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

FRANÇAIS qui désirez connaître l'Indochine, ses mœurs, ses habitants, ses aspirations, son évolution...

ANNAMITES qui vous intéressez à votre pays dans la marche vers le progrès. Abonnez-vous dès maintenant à

« LA VIE INDOCHINOISE »

Grand hebdomadaire politique et littéraire rédigé par les meilleurs écrivains de l'Indochine.

Pour un abonnement annuel de 3\$00 vous aurez un journal dans lequel vous trouverez idées et renseignements utiles et intéressants.

Date de parution: Samedi 9 Décembre 1933.

Hâtez-vous d'envoyer votre adresse complète au Directeur de LA VIE INDOCHINOISE, n° 7 Avenue de la Cathédrale, Hanoi, pour recevoir gratuitement les numéros de lancement.

Viễn-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phật-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-dương

Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892

Sở-Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền
tháng Octobre 1933

Mở ngày 30 Octobre 1933 ở sở Tổng-cục tại Hanoi do ông LONG, Quản-Lý Hội chủ tọa, ông MANGE và ông PHAN-HUY-TÍNH dự tọa, cùng trước mặt quan kiểm-duyet các hội tư-bản Trung Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	21.770	PHIẾU NÀY CHƯA CÓ AI MUA
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	2.745 2.745 2.745 2.745 2.745	1 Thieu Vannou à Phnom-Penh 2 Hùng 110 Ar ^d Rousseau à Hanoi 3 Thieu Vannem à Phnom-Penh 4 Thieu Vanno à Phnom-Penh 5 Dœur Nong c/o Poinard et Veyret à Phnom-Penh
Lần mở thứ ba khởi phải đóng tiền	2.686 ¹ 2.686 ² 2.686 ³ 2.686 ⁴ 2.686 ⁵	1 Trần-ngọc-Anh à Tây-ninh 2 Tạ-dinh Địnhgarage Aviat Hanoi 3 Nguyễn-văn-Ba à Tây-ninh 4 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon 5 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ tư 29 Novembre, hồi 19 giờ 30 tại sở Quản-lý ở Saigon, 205-207 phố Catinat.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Novembre 1933 định là 5.000\$.

Người làm nhà nên biết rằng:

CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

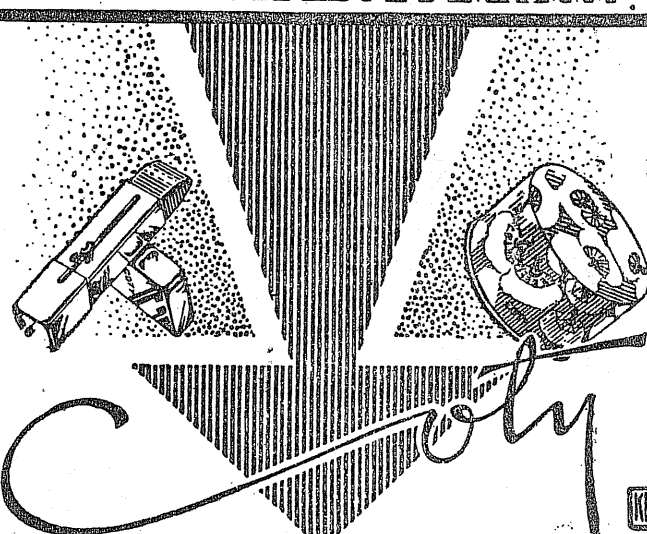
KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiểu-nhà.



KHẮP CÁC NƠI, CÁC ĐA
LỊCH SỬ, CHỈ ĐÚNG PHÂN
SÁP NƯỚC HOA... HIỆU



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
18, 19, ĐOÀNG-KHÁNH, HANOI

BUÔN ÁO
CỤ - CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU
LÃI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT

HIỆU DỆT
CỤ - CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI



Thuốc lá Phalene tuy rẻ tiền,
nhưng nhiều người thích
dùng hơn cả. Vì thuốc ngon
và thơm, hút không rạo cồ.

TUYỆT NỌC Lậu và Giang-Mai !!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút
nọc, di độc còn lại, thử đêm làm
việc nhọc, nặn ra tí dính dính hoặc
mủ, nước tiểu khi trong khi vàng
lần vắn đục. Nhói ngứa trong ống
tiểu-tiên v.v. mà bệnh Giang còn lại
thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn
con như muỗi đốt v.v. chỉ dùng nhẹ
2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc
kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang)
giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRỤY !!!

2 hòn ngoại thân, hòn to, hòn bé,
xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ.
Bất cứ lâu mới là hai lọ có lên bằng
nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6 p. 12 lọ

BÌNH - HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi
Giấy nói : 543

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle — HANOI

XƯỞNG CHẾ SƠN « Thăng-Long », BÁN BUÔN KHẮP ĐÔNG-PHÁP

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt.



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX.

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.



Thuốc đau mắt
COLLYRE JAUNE
của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào-chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, HANOI

BROUSMICHE

36, Bd Paul-Bert, HAIPHONG